

# LỤC TÍNH TÂN VÂN

QUAN NHẬT TRẦN  
Boulevard Norodom, 107

Nội tuần Đẳng Báo

Ngày Thứ Năm

聞新省陸

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 358

JEUDI 31 DÉCEMBRE 1914

MỤC LỤC

- 1 - Âu châu chiến tranh tân văn
- 2 - Thời sự tổng thuật.
- 3 - Cách tri và cuộc chiến tranh.
- 4 - Hương truyền.
- 5 - Thông báo.  
Đông-dương.  
Âu-châu.  
Cực-đông.
- 6 - Mục kích giả tự thuật.
- 7 - Công văn lược lục :  
Nam-kỳ soái phủ.
- 8 - Tân học văn tập.
- 9 - Triết cảm tập biên :  
Nguyễn trào Khai cơ công  
thần liệt truyện.
- 10 - Vải đen và vải tam-công  
hiệu Vạn-Hóa.
- 11 - Nhân dân.
- 12 - Thuốc rượu Quinium La-  
barraque.
- 13 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.
- 14 - Tập chế ich dụng.
- 15 - Lời rao.
- 16 - Thuốc sắt bổ huyết.

MỖI SỐ GIÁ 0,20

Ái quốc  
Mục lục tính tân  
vân và học phí để mua  
vân - LUGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAHITE

F. H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, — Saigon

## SÁCH BÁN

Tại nhà in của  
**M. SCHNEIDER**

**Sách dạy nấu ăn** tiếng  
Langsa mỗi cuốn 2\$ 00.

*Romans* đủ thứ từ 0 f. 90  
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết  
chì, ngòi viết, thước,  
gomme, cùng các đồ  
dùng cho học trò các  
trường.

Ái muốn mua thì gởi thơ  
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ  
thì phải đóng bạc trước mà  
lãnh đồ (*contre remourse-  
ment*).

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom.  
SAIGON

## TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

**Ông TRƯƠNG-VINH-KY**  
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìa..... 6\$ 00  
Có bìa..... 6 30  
Lưng và góc bằng da... 7 00  
Bìa mềm đẹp lưng đính  
chữ vàng..... 8 00

Người mua xin đính tên mình  
trên lưng sách đóng kỹ thi đăng.

Tiền gởi..... 0\$ 24

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

## DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 \* \* \* NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « *Bonne  
Mère* » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường gọi là *Quinquina*  
thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos**.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ  
« **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El  
Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon  
ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

*Rượu chắc trắng và chắc đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

*Rượu Champagnes* : **Vve Clicquot-Ponsardin**.

**Roederer**.

**Moët et Chandon**.

*Rượu Tisane de Champagnesupérieure* : **B.etS.Perrier**.

*Rượu Tisane extra* : **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu  
**Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « *Nil* » có thứ rượu  
kêu là : *vielle Eau-de-vie Dejean*, **Rhum Negrita**.

*Liqueurs và cognacs* **Marie Brizard**, và **Roger**.

**Bière Gruber** và **Bière Lorraine**. *Rượu Madère*,  
**Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài  
**Bến-thủy**, gần **Annam** và ông quẹt **Hà-nội** (**Tonkin**) nữa.

Ái muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

**Maison DENIS FRÈRES, SAIGON**

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

### BÁC VẬT SƠ ĐỌC NHẬP MÔN

**CÓ HÌNH**, ông Gourdon soạn. Luận về loài  
**KIM, THỦY, MỎA THỔ** vắn vắn.

Bảng chữ Langsa..... 0\$ 35  
Bảng chữ quốc-ngữ..... 0 35  
Tiền gởi mỗi cuốn..... 0 04

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

### ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KY

chủ  
Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều  
đại khái đường đi nước bước, cuộc canh nông,  
thương mại vắn vắn.

Gia..... 0\$ 35  
Tiền gởi..... 0 05



NĂM THỨ TĂM, SỐ 358

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
Đồng-dương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00  
6 tháng . . . . . 4 \$ 00

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM  
Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20 || Đổi nhân . . . 0 \$ 20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khân-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VAN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VAN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.  
On traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thư thương nghị.

Cấm nhặt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### LỜI RAO CẦN KÍP

Kể từ 1<sup>er</sup> Janvier 1915, giá báo chương là 6 nguơn bạc một năm. sáu tháng là 4 nguơn.

Xin chư quý vị nhớ giùm, chớ để phải thất công.

### ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)

#### Communiqués

(Từ NGÀY 22 ĐẾN 29 DECEMBRE 1914)

Binh Đại-pháp đóng từ bắc-hải xuống cho đến miền Alsace cứ dẫu chiến đều mặt. Binh Pháp chiếm được gần hết hàng hào lũy thứ nhứt của Đức. Tại đất Bỉ-lợi-thời và hướng Bắc Pháp-quốc hai bên gần

chiến đã được vài ngày vì bởi sa mù quá lắm. Duy có chặn từ Oise đến Vosges, hai bên đánh nhau lung lắm. Bên Đức mỗi ngày đều lui một ít, mà cứ đánh trả cố giữ lại mấy nơi đã mất.

Tại miền Pologne, Nga đánh với Đức hung hăng chưa phân thắng bại.

Ở xứ Galicie quân Nga khời chiến với quân Áo, thắng quân Áo được một trận.

Quân Áo bị vây tại đồn Przemyśl rần sức phá vây mà vô phương khả đạo.

Tuần này binh Serbes hườn chiến, không đánh trận nào.

Tại xứ Arménie, trong miền

Van, quân Nga thắng được nhiều trận và đoạt nhiều vị súng cối của quân Thổ-nhĩ-kỳ.

Có một chiếc tàu lặn của Anh chạy vào cửa Dardanelles làm nổ những thủy lôi phục của quân Thổ-nhĩ-kỳ thả dặng ngăn cửa biển.

Một chiếc chiến-thuyền-thiết giáp của Pháp bị tàu lặn Áo đâm lủng tại biển Hồ Adriatique, nhưng cuộc hư hại không bao nhiêu.

Máy bay của Pháp liên trái phá xuống trại máy bay và nhà giấy xe lửa của Đức tại thành Metz, chưa được tin hư hại đường bao.

Mỗi nhà thơ **giấy** thép đều có nhận mua nhựt trình LỤC-tỉnh-tân-văn giùm

## Thời Sự Tổng Thuật

(Le Courrier de la Semaine)

### ĐÔNG-DƯƠNG THAM-CHÁNH-VIỆN

Kỳ đại-hội-đồng của Tham-chánh-viện Đông-dương đã nhóm hôm thứ sáu 11 tháng chạp tây, 8 giờ rưỡi ban mai tại Toàn-quyền phủ Hà-nội.

Đúng 8 giờ 1/2 quan quyền Toàn-quyền Van Vollenhoven và quan Đồng-lý phủ Toàn-quyền Bosc cũng vào nơi đại hội đồng. Chư thượng quan hiện diện những là : quan Nguyễn-soái Sucillon, tổng-thống quân-vu ở Đông-dương ; quan Thống đốc Nam-kỳ Goubel ; quan Thống-sứ Cao-man Baudoin ; quan Khâm-sứ Trung-kỳ Charles ; quan Thống-sứ Bắc-kỳ Destenay ; quan Chủ-tổng-lý Đông-dương Michel ; quan Chánh-hộ de Keratry ; quan Chánh công-bộ Bonnault ; ông Bonneau làm chủ hội-đồng thương-mãi Hà-nội ; ông Mayer làm chủ hội-đồng canh-nông Nam-kỳ ; quan Docteur Simond làm chánh Y-viện ; quan Chánh-thương-chánh Kircher ; quan Chánh kho-bạc Bojon ; ông de Montpezat làm đại-biêu Trung-Bắc-kỳ ở thuộc-dịa-thương-nghị viện ; ông Rimaud làm phó-chủ hội-đồng quân-hạt Nam-kỳ ; ông Garriguenc, chủ hội-đồng thương-mãi Saigon ; ông Porchet, chủ hội-đồng thương-mãi Haiphong ; ông Laumônier, chủ hội-đồng canh-nông Bắc-kỳ ; ông Saur, phó chủ hội-đồng nông-thương Trung-kỳ ; ông Ratiner, phó chủ hội-đồng nông-thương Cao-miền ; quan Đốc-phủ sứ Nguyễn-thành-Hon ; quan Quận Hoàng-cao-Khải ; quan Phụ-chánh Trương-như-Cương ; ông Lê-văn-Trung, cựu hội-đồng quân-hạt ; quan binh-bộ Cao-miền Oknha Chakrey Ponn ; de Jardin, ông Le Guénédal và ông de Bottini, chủ-đồng-thơ-ký, và ông Cô-nhút Maroselli các phái-viên của báo-quán.

Quan Toàn quyền diễn thuyết thì khỏi sự kể lược qua cuộc chiến

tranh Âu-châu ngày nay, đoạn ngài nhắc đến phần bên Đông-dương ta đã giúp qui-quốc trong cuộc chiến tranh bên văn-minh đánh với bên dã-mãng. Ngài nói chiếc « Mousquet » mà bị chìm ngang củ-lao Pentang thì không lạ gì, vì sức một mà chống với sức mười. Còn người ở Đông-dương về Tổ-quốc đánh giặc thì tính ra là 250 viên tướng-quân, 650 cai đội, 1.000 lính 20 viên quan lương y cũng chỗ về Tổ-quốc, các thứ súng và thuốc đạn : 56 khẩu súng đại bác lòng 75, 30.000 hòn trái phá ; 60 vi súng liên thính 12.000 cây súng trường (lính bộ dùng) và súng đoản (binh mã kỳ dùng) 350 con la, và đồ quân khí đủ dùng cho một đạo binh. Nhon vì thuộc địa này nhiều lúa gạo, nên cũng gởi thêm được nhiều lương thảo mà giúp Tổ-quốc. Từ ngày khởi cuộc binh đao đến nay đã gởi về qui quốc và các nước Đông-minh 30 muôn tấn gạo, 20 muôn tấn than. Qua năm 1915 thuộc địa Đông-dương sẽ còn gởi thêm được 1 triệu tấn gạo, 20 muôn tấn bắp, 20 muôn tấn muối, và 70 muôn tấn than. Phần Đông-dương lại còn giúp tiền cho qui-quốc nữa. Công-ngân xứ Đông-dương đã gởi về đảng cho Tổ-quốc 20 triệu bạc, lại trích ra một triệu nữa để mua đồ quân-phí tại xứ này như lính quan Bộ binh truyền. Các hội nghĩa-quyền Đông-dương đã dâng được 1 triệu rồi. Chánh phủ Đông-dương còn phải lo bảo hiểm cho các tàu đồ chở hàng hóa trong các hải khẩu xứ này. Đông-dương bị phần thiệt hại về sự ấy cũng tới 15 triệu bạc. Đó là phần tổn hao của Nhà-nước. Dân sự trong xứ này cũng có một phần công lớn lao với Đại-pháp. Tiền quyền của dân nay tính đã quá ba triệu quan tiền tây. Hội Hồng-thập-tự đã thầu được 10 muôn quan. Các bà đầm gia-tâm làm phước bố thí 4 ngàn gói áo-quần ngư-hàn.

Xét bấy nhiêu thì thấy Đông-dương thật có lòng hảo tâm với nhà-nước Đại-pháp là dường nào !

Quan Toàn quyền lại kể qua việc lý-tài của Đông-dương từ hồi khởi

cuộc chiến tranh đến giờ thì thấy không khi nào khiếm-khuyết.

Từ ngày chiến tranh đến nay đã được bốn tháng trường, mà số tiền hàng hóa xuất cảng và nhập cảng thâu được 130 triệu. Sánh bốn tháng này với 4 tháng năm 1913 thì còn kém-sút, mà sánh lại 4 tháng ấy trong năm 1911 và 1912 thì tiền ấy trôi hơn.

Còn những hảng buôn vì nợ nần mà phải khánh-tận, hoặc giao về cho tòa tính sổ thì năm nay ít hơn mấy năm trước là một phần ba. Giá hóa-hạng thì có một ít món tăng lên cao mà thôi, nhưng tăng giá như vậy là hữu lý chứ không phải là vô cơ. Bởi ấy, không cần chi phải ban hành luật hoãn-nợ (Moratorium) vào xứ này mà chi, lại cũng chẳng cần ra luật giá-hóa-hạng, vì là đều hiểm nguy cho xứ này là một xứ các nhà buôn không có tin nhau cho vững chắc.

Việc tài-chánh bên Đông-dương cũng thanh-lâm. Kể từ bữa khởi cuộc phong trào bên Âu-châu đến giờ, tiền thâu vào sổ công-nho Đông-dương tính ra có dư 1 triệu 10 muôn bạc. Tính trọn năm sẽ dư được 6 triệu bạc. Từ mấy năm xưa đến nay, thì duy có năm 1913 dư được nhiều hơn hết. Nếu sánh mấy năm khác thì năm nào dư cũng không bằng 1 phần ba năm nay.

Trải qua số thâu của công-nho chư hạt, thì hạt nào cũng còn tiền dư.

Trong kho nhà nước năm nay cũng còn bạc đồng nhiều lắm. Xem đó thì hẳn rõ lòng dân xứ này thiết hết lòng tin cậy chánh-phủ. Năm ngoái cũng tháng này, bạc đồng còn dư lại trong kho nhà nước tính được 4 triệu rưỡi đồng. Trong kho của Hạng-bạc Đông-dương năm ngoái lúc này cũng còn 16 triệu rưỡi đồng mà năm nay được đến 17 triệu rưỡi. Số bạc giấy lưu thông toàn cả xứ thì bằng hai số bạc đồng còn trữ trong kho ngân-hàng. (Cứ như điều lệ ngân-hàng thì bạc đồng một phần, còn bạc giấy thì được lưu thông ba phần. Tuy vậy mà hảng bạc không có dùng đến 2 phần giấy, xét

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tàn-văn giữm**



một lễ đó cũng đủ biết nhà nước xứ này chẳng có túng chi).

Những số bạc kể trên đó có hẳn hữu như vậy, chứ không phải ai muốn phỉnh dối ta đâu. Chẳng có cách nào tiện, chẳng có chứng nào chắc chắn mà tỏ ra công nghiệp của Đại-pháp bên Đông-dương cho bằng cách kể ra những sổ ngân-hàng cho các quan khản-nghiem.

Trong Đông-dương này có nhiều nơi Đại-pháp sang đảo nhậm chưa được ngoài nửa thế-kỷ. Vậy thì đất ấy người Đại-pháp đã dùng sức mà lấy được đã dùng tài năng mà mở mang khai hóa. thì đời đời muôn kiếp sẽ trở nên đất Đại-pháp.

Đó là chứng thứ nhất, còn chứng thứ nhì lại càng tỏ ra Đông-dương này vững vàng hơn nữa.

Các sắc dân kỳ ngu xứ này, thì thấy đều ra sự thứ tự, mộ đều tiến hóa, chuộng lễ công, nên tự nhiên họ cũng hiểu rằng đám phản tặc kia phạm đến Đại-pháp thì cũng như là phạm đến vận mạng Đông-dương và phá sự yên tịnh Đông-dương đó. Bởi vậy cho nên những dân ấy rù nhau núp dưới bóng cờ Bảo hộ.

Còn phận con nhà Nam-thổ tỏ tình trung-nghĩa với ta, thì các ông có mặt đây, ông nào lại chẳng rõ biết lòng dân trong xứ Đông-dương đây, cũng như đã đem lửa mà thử vàng rồi, dư tỏ tánh tình không còn nghi ngờ chi nữa. Thật từ xưa nhân này chưa có con nào ta thấy lòng dân định ninh như vậy, chỉ khí như vậy, tâm đầu ý hiệp cùng ta như vậy.

Người Đại-pháp và người annam ở chung với nhau tin cậy nhau, tương y tương trợ nhau trong cuộc sanh nhai. Vậy mới rõ nhờ cơ hội này mà phá tan các sự nghi ngại nhau, khi trước chưa hiểu ý nhau nay mới rõ ý nhau. Tại Đông-dương không có quyền áp-chế; mà cũng không ai bị áp-chế; tại đây không nên nói ai thắng ai thua, song phải nói là con một nhà, dân một nước, đồng tâm đồng đức với nhau, yêu một quê hương đang ở gần đây, người thật ở xa mà lòng chẳng xa.

Sự hòa-hiếu và tình đồng bào thân ái của dân Đông-dương ngày nay mới là rạng ngời. Thiết Đông-dương ta không có cách nào tỏ lòng yêu mến Tổ-quốc hơn nữa.

Trong mấy tháng trước có xảy ra mấy điều bối rối làm đau lòng Chánh-phủ. Những việc ấy từ khi chúng ta sang chiếm lấy xứ này, cũng tỉ như đường ta đang tấn bộ, mỗi một bước có cảm nều, lảnh sao cho khỏi việc ấy.

Trong tuần tháng Aout, quan Tham-biện Maitre bị quân mọi hạ sát ở phía Đông nước Lào, giết như vậy là vì chúng nó hồi nghi trái trong việc Chánh-trị.

Qua tháng mười thì những quân Mọi Mán thật thả ở miền thượng du sông cại Fleuve-Rouge nghe lời quân phủ thủy pháp-môn mà dụ dỗ mà đến đánh các đồn của ta dặng mở rộng bờ cõi cho vua Ma. Mới đây quan Tham-biện Lambert và một quan Giám-cơ binh-tên là Tuy bị giặc Săm nra làm hại. Những tội ác gây ra làm cho ta mất mấy viên quan giết. Vậy nay tôi kính vài vong linh các quan ấy và tôi dám đoán thệ có ngày quân ấy sẽ đền tội ác nó đã gây ra.

Nếu ai hiểu rằng bấy nhiêu tội ác ấy là như dấu tỏ ra lòng dân bôn-xư muốn phản phúc ta thì thật là hiểu sai.

Trong những việc ác ấy như việc Săm-nra chẳng qua là việc ăn cướp, còn như việc Mán, việc Mọi âm mưu tạo phản thì là việc đại của quân ở rừng rú, bị mất mồi theo lời quân Thổ-tù là quân hay sanh sự, nó dụ dỗ làm cho kẻ thật thả ra nghi hoặc trái lẽ.

Những các việc ấy không phải là điềm sẽ có cuộc đại-loạn đâu. Đại loạn thì không thấy, chỉ thấy những chất chít của quân phản-thuở xưa còn lưu lại trong nước này. Chánh-phủ nay còn phải gia công uống lòng những quân ấy cho được gọi nhuan ơn nhà nước xứ này. Muốn cho dân ấy qui phục Đại-pháp thì có một thể làm cho quân ấy hiểu biết nước Đại-pháp thì đủ.

Sau hết quan Toàn-quyền lại khuyên nhủ chư quan đồng tâm hiệp lực với ngài, cứ một lòng tin cậy vận mạng nước Pháp ngày sau. Vậy ngài nói rằng: Chúng ta không khi nào hồ nghi sự thắng trận không thuộc về phần ta. Có nhiều lúc xem ra khó hơn ngày nay, mà ta cũng chẳng hồ nghi nữa là.

Vậy thì sao lại chẳng đồng thanh tỏ cái lòng tin cậy của ta ra? Điem thắng trận ta thấy hiện hiện trước mắt như con chim bay liên trên đám quân hùng hào của ta, và đầu trên ngọn cờ của quân ta. Tổ-quốc ta nay đang sấm sủa vào tấn cuộc, và lãnh những trách nhiệm mới ở trong Hoàn-cầu.

Khi nào cây gươm Đại-pháp đẹp được việc cang qua mà đem về thái bình thì khi ấy Đại-pháp mới mạnh mẽ hơn, và thái bình hơn chưa hề khi nào được vậy.

Pháp-quốc sử ký sẽ được thêm một khoản mới, tài năng Pháp-quốc lại trở một lần nữa. Con mắt thiên hạ ngó đến Pháp thì được xem sự sáng lòa.

Đã 40 năm nay, què hương đã sa vào cuộc hiểm, mà Chánh-phủ cộng hòa dân quốc đã chống lên đứng vững vàng rồi và cầm đuốc sáng giờ lên giữa què-hương, làm cho con mắt ngó vào đuốc sáng thì lòng phát trông cây hậu nhựt sẽ có ngày rửa hờn được. Nước Đại-pháp nhờ đã hết tình nhện nhục mà gây được những cuộc giao-hiếu lâu dài, và tạo ra các đạo binh cang đờm. Bởi đó ai ai trong nước ta khi thấy sự nguy đến thì liền đồng một lòng, lại biết trong trí sao cũng phải thắng.

Sau này Đại-pháp sẽ cứ lo cuộc tiến hóa và cho niềm anh em đồng bào được khản khích như xưa nay, vì là phận sự của Đại-pháp, cũng là sự vinh vang cho Đại-pháp.

Ồi, Đại-pháp quốc hằng sống vạn đại, nước Quang-minh, nước Công-lý, nước Tự-do, nước Pháp là Từ-mẫu yêu dấu của ta! Tôi xin thay mặt đổi lời cho các con viên-phương đã biết rằng tuần trải đắng cay, nhưng chẳng xiêu lòng sắt đá, cùng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

hết lòng nhiệt thành ái quốc mà chúc cầu cho Đại-pháp. Tôi nhơn danh cả dân xứ này mà đoan thệ trước mặt Tổ-Quốc rằng chúng ta đây sẽ gia làm trọn bổn phận của Tổ-Quốc đã nẩy phủ cho chúng ta, các tiên-bối của chúng ta đã đem thân đến bỏ mạng ở xứ này cũng vì một lẽ nói trên đây.

Chúng ta sẽ gia công làm cho xứ này ra bền vững, thái-bình, và tiến hóa thêm nữa; chúng ta sẽ làm cho van danh Đại-pháp khắp nơi cho mọi người đều biết, còn những kẻ đã biết Đại-pháp rồi thì được hiểu thêm, mến thêm. Chúng ta sẽ tỏ ra sự công-ly, sự nhơn từ của Đại-pháp đặng mà khiến lòng mọi người được qui-phục Đại-pháp.

Hỡi chư vị Đồng-bang ôi! Các ông vì phận sự mà buộc mình ở lại xứ này, các ông cũng đã nghe lời tôi khuyến khích, xin các ông khá ở cho can đảm hơn nữa, gia công làm việc thêm nữa.

Các ông ôi, ta lãnh phận sự nặng nề lắm đó. Song cũng bởi chúng ta đã có chí đồng tâm đồng đức, thì chắc chúng ta sẽ vui lòng mà làm trọn bổn phận. Tôi dám chắc rằng chúng ta đây sẽ làm nên việc vì lòng nhiệt thành ái-Quốc chẳng sai.

Quan Toàn-quyền nói dứt lời, cả hội liền vỗ tay. Đoàn ngài xướng lời rằng:

Chánh-phủ công đồng năm 1914 khởi sự nhóm bây giờ.

Các công vụ của hội đồng phải xét kê ra như sau này:

1<sup>o</sup> Xét số tiền dự định trong sổ công nho sang năm: cho xứ Nam-kỳ, cùng Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Cao-man, Lào, Quang-châu-loan, sổ công nho quân hạt Đông-dương, sổ công nho Hạng xe lửa Đông-dương, số tiền vay 53 triệu, và số tiền 93 mới vay thêm.

2<sup>o</sup> Xét các sổ sách biên các món thuế xuất nội năm nay trong mấy khoản nói đó.

Trước khi hội đồng xét các công việc ấy, thì quan Toàn-quyền xin Hội đồng gọi diễn báo sau này về bên Bộ:

«Diễn báo của chánh-phủ Toàn-quyền Đông-dương gửi về cho Thuộc-địa-bộ Thượng-thor tại Paris.»

«Đông-dươngchánh-phủ công-dồngnhóm thường xuyên nhơn danh hai sắc dân Pháp Việt ở Thuộc-địa này hiệp chung một tấm lòng hi vọng, lòng nhiệt thành ái-Quốc mà kính gởi cho các tướng sĩ nước Pháp ít lời tỏ lòng thành phục; cho Chánh-phủ cộng hòa dân-Quốc mấy lời tỏ lòng kính ái, cho quê hương ta bị quân đã mang xâm phạm mấy lời tôn kính và yêu chuộng như tình con với mẹ, và cứ một da trông cậy rằng làm sao lẽ công bằng và sự Tự-do sẽ được phần thắng trận mà thôi.»

VAN VOLLENHOVEN.

Khi xét sổ công nho Nam-kỳ thì quan Đại-biểu de Monpezat có bác bỏ một đôi điều, rồi thì hội đồng cũng nhận ý cái lời quan Thống-đốc Gourbeil giải lẽ về mỗi khoản.

Khi xét sổ công nho Bắc-kỳ thì ông de Monpezat nói bình quan công-sứ Yên-bái và Lao-cay đã bị đối chỗ trong việc giặc Mán.

Tôi phiên xét sổ công nho Trung-kỳ Lào và Cao-man thì cả hội đồng công nhận ý như vậy.

Khi xét sổ tiền vay 53 triệu (về xe lửa Đông-dương thì ông de Monpezat xin chánh-phủ mở rộng hai bên cầu sắt cho xe hơi đi được, quan Toàn-quyền cũng y và giao việc ấy cho Công-bộ nghiệm xem cách nào tiện thì làm.

Ông Bonneau chánh chủ hội Phòng thương-mãi trách xe lửa chạy trễ hoài, nhiều khi tàu tới hành khách đến bến xe lửa phải đợi tới 48 giờ mới có xe lửa.

Số tiền 93 triệu mới vay thì qua sang năm sẽ xuất ra 15 triệu 3 muôn 5 ngàn 565 quan tiền.

Ông Lê-văn-Trung thừa phái hội đồng quản hạt Nam-kỳ xin nhà nước mở thêm sổ giấy thép ở tại Nam-kỳ quan Thống-đốc cũng đồng ý và quan Toàn-quyền hứa sau sẽ liệu việc ấy.

Còn về việc xuất cảng gạo, thì ông de Monpezat tuân y nghị định của quan Toàn-quyền, nhưng xin chánh-phủ phải lo dò xét coi gạo xuất cảng qua xứ nào; bắt Lữ-tổng (Philippines) phải làm tờ đoan-ước với Đông-dương rồi mới nên cho mua gạo. Đứng 6 giờ một khắc, bãi-hội.

## CÁCH TRI VÀ CUỘC CHIẾN TRANH

*Les sciences et la guerre*

Việc chiến tranh ở Âu-châu ngày nay xét lẽ bên nào phải, bên nào quấy, bên nào mạnh bên nào yếu, bên nào được bên nào thua, tuy dầu ta ở đây cách xa thiên sơn vạn hải, nhưng ta xem tin giấy thép và coi nhựt trình, thì thấy sự tranh chiến như ở trước mắt ta, nghĩa là ai hết thấy đều biết về Đồng-minh đạn, chánh ngón thuận và mạnh thể hơn: Phàm ai là người hay nghĩ đến việc đời, cũng là nhẩy nhót mừng rỡ thay cho nhà nước và các nước Đồng-minh: ấy là là tinh chung của dân ta, mà chánh là Đồng-minh đã quyết chắc được như vậy.

Bổn-quán bàn về sự ấy đã nhiều khi rồi, người nam ta cũng đã hiểu rõ rồi, tôi chẳng muốn nói nữa cho đồng dài.

Nay tôi chỉ xin luận riêng về cách chiến tranh: Than ôi! Đồ binh khí là đồ dữ, việc ấu đã là việc nguy, người đời xưa thường than thở về sự ấy. Huống chi ở đời càng cạnh tranh bao nhiêu, thì sự cách-tri càng tấn bộ bấy nhiêu: cách tri càng tấn bộ bao nhiêu, thì sự kỹ-nghệ lại càng tinh xảo chừng ấy; mà kỹ-nghệ càng tinh xảo thì các đồ binh khí lại càng ghê gớm lắm. Tôi xem tình trạng cuộc tranh chiến ngày nay tôi chịu cách tri là hay giỏi, mà tôi lại hiềm vì cách-tri làm hại cho nhơn loại quá le.

Cớ sao vậy? Tôi xin kể sơ việc tranh hùng từ xưa đến giờ cho chư công tưởng lắm:

Khi xưa, các nước đánh nhau, đồ quân-khi chẳng qua là vài thứ cung tên, gươm giáo v. v... Vậy mà đã có cái thảm trạng giết người xác nằm đầy nội. Kể đến đời Trung-cổ, cung tên đổi ra làm súng đạn, xe thuyền cải ra thành tàu thủy hỏa-xa. Các nước đua nhau việc dùng binh, hết năm này qua năm khác, lúc nào cũng đánh nhau luôn luôn; lại đua nhau về sự chiếm địa khắp thế giới

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm



TRÍ  
HIỆN TRANH  
(et la guerre)

h ở Âu-châu ngày  
phải, bên nào quấy.  
nào yếu, bên nào  
vạn hải, nhưng ta  
và coi nhứt trình.  
chiến như ở trước  
ai hết thấy đều  
hết danh, chánh ngôn  
hết hơn: Phạm ai  
đến việc đời, cũng  
rõ thay cho nhà  
Đông-minh; ấy là  
dân ta, mà chánh  
quyết chắc được

về sự ấy đã nhiều  
nam ta cũng đã hiểu  
g muốn nói nữa cho

luận riêng về cách  
han ôi! Đồ binh khi  
đã là việc nguy.  
thường than thở về  
hi ở đời càng cạnh-  
thị sự cách-tri càng  
hi sự cách-tri càng  
hi sự kỹ-nghệ càng  
ấy: mà kỹ-nghệ càng  
cố binh khi lại càng  
Tôi xem tình trạng  
hiện ngay tôi chịu  
giỏi, mà tôi lại hiền  
hại cho nhơn loài

? Tôi xin kể sơ việc  
xưa đến giờ cho chu  
m:  
c nước đánh nhau, đồ  
ng qua là vài thứ cun-  
ng v... Vậy mà đã có  
ng giết người xác nân  
đến đời Trung-cổ, cun-  
m súng đạn, xe thuyề  
tàu thủy hỏa-xa. Cả  
hau việc dùng binh, h  
na năm khác, lúc n  
nhau luôn luôn; lại đ  
chiếm địa khắp thế giới

chỗ nào cũng có tàu thủy đến. Ấy là  
văn-minh cách tri đã mở mang thêm  
một lớp, thì cuộc chiến tranh lại dữ  
hơn ra một lớp rồi đó!

Nhưng vậy cũng chưa thấm vào  
đầu! kể đến đời cận-cổ, tri khôn  
mỗi ngày một thêm mở rộng, thì đồ  
binh khi lại càng ngày càng gồm nữa.  
Nào là kinh-khi-câu để thám trại  
giặc, nào là đạn trái-phá để phá thành  
giặc. Súng nhay bắn một lượt, thì  
đầu thành-lũy kiên bệ thế mấy cũng  
phải tan hoang, thủy-lôi nổ ra một  
tiếng, thì đầu thiết-giáp-lâm-to vững  
đường nào cũng phải chìm. Những  
dân trong thành, những tướng sĩ  
trong tàu, chết về tai bay va gối, rất  
nên đau đớn cho lòng người. Vậy là  
văn-minh cách-tri lại trở thêm ra  
một lớp nữa, sự đánh nhau lại dữ  
thêm nữa.

Nhưng vậy mà cũng chưa thấm  
vào đâu! Đến như ngày nay, mới  
lại dữ quá! khiếp quá! Chưa có  
ai đã nghĩ suy đến bao giờ; Nào là  
thủy lôi trái khắp ngoài mặt biển, nào  
là máy bay đuổi nhau ở trên mây;  
nào là vô-tuyến-diện thông đi khắp  
mọi nơi; nào là súng kiểu mới mỗi  
trệu con người ra chỗ chiến trường;  
để quyết sống chết với nhau. Bây  
nơi hàng trận để tranh tiên tranh  
thắng với nhau, bề dài đến ba bốn  
trăm kilômètres.

Trời ôi! Trong các cuộc đánh nhau  
từ xưa đến nay, có bao giờ lớn lao  
như vậy?

Và lại có hạng súng lớn mới của  
Đức lại quá dữ! lòng rộng tới  
10 phân tây. Súng to quá phải  
chia làm bốn đoạn, mỗi đoạn phải  
dùng bốn máy hơi kéo mới nổi. Mỗi  
viên đạn nặng tới 900 cân tây. Bắn  
thì xa tới 27 kilômètres. Mỗi khẩu  
súng phải 400 quân phục dịch. Khi  
bắn, phải đứng cách xa 1 kilômètre,  
dùng giấy điện mà bắn, nếu đứng  
gần thì không chịu nổi tiếng nổ dội  
có khi phải chết tươi. Đạn bắn vào  
chỗ nào thì bất kỳ thành quách dinh  
trại, đều phải đổ nát tan tành. Cái  
sức nổ ấy mạnh mẽ biết là ngàn nào?

Tuy súng to như vậy, mà không tiện  
dùng, vì khó bề chở chuyển lại không  
nhạy chi mấy.

Còn như thuốc Turpin của Pháp  
mới chế, mới thiết là không còn cách  
nào mạnh hơn được nữa. Mới đây  
ông Turpin bên Pháp, chế ra một  
thứ thuốc mới, sức mạnh vô cùng.  
Hễ bắn vào đầu, thì bao nhiêu động  
vật xung quanh chỗ ấy chết rảo.  
Người ta gọi là sét Turpin.

Như lời bốn-quân đã kể lại mấy  
tuần trước.

Có phải là lạ không? Nếu vậy thì  
sức thuốc ấy lại mạnh hơn súng lớn  
của Đức muôn phần.

Thấy đó thì rõ văn-minh cách-tri  
càng cao bao nhiêu thì cái gian nan  
của nhơn loại càng dữ bấy nhiêu.  
Hậu nhứt chưa biết còn tấn bộ chừng  
nào, nhưng cứ sự hiện tại mà xét,  
tưởng cũng đã đại hại lắm đó.

Hỡi ôi! Phá được giặc mạnh, làm  
cho quốc-oai lừng lẫy ở trên hoàn-  
cầu, cũng là nhờ có cách-tri; mà làm  
cho thiệt hại cái niêm hòa khí trong  
trời đất, làm giảm bớt cái nguồn  
phước của sanh-linh, cũng là tại nơi  
cách-tri, tôi e rằng một ngày kia nếu  
cách-tri tới đến mực cực điểm, thì  
loài người trong một giây phút phải  
tận tuyệt.

Tôi nói như vậy, tưởng có người  
phản đối rằng: « Anh nói vậy thì anh  
khinh việc học cách-tri? Và đang  
buổi đua tranh, người ta ai cũng  
trung tâm cho được mưu sâu kế mầu  
cho hơn kẻ khác, nếu không có học  
cách-tri, thì người khôn hơn mình  
chúng ta học lo để cô mình sao? Anh  
há lại không lo để cô mình sao? Anh  
dám mở miệng nói câu ấy, hay là  
anh đành chịu núp ở trong xô nhà,  
cả đời cứ đi sau người ta mãi sao? »

Tôi xin đáp rằng: « không phải vậy,  
tôi thiết yếu đến, kính trọng, và tôi  
đang muốn đổi gót theo sau mấy ông  
cách-tri! Vì bởi cách-tri có ích cho  
con người, thì cũng phải hết lòng mà  
kê-cửu; còn như cách-tri mà thiệt  
đến sự hòa-khí, thì tôi tưởng nên tìm  
cách mới mà cải lương đi. Cái  
trách về kẻ gây sự mà làm hại lấy

cho vạn dân, chớ còn như bên bất  
đắc dĩ mà phải ứng địch thì không  
có lỗi được.

Tôi tưởng các nhà triết học bên  
Thái-tây, yêu trọng loài người, chắc  
cũng đã có nhà bàn đến lẽ ấy, mà  
chưa kịp mở rộng ra đó thôi.

Tôi chắc vài mươi năm nữa, làm  
sao cũng có các bậc hiền triết, mở  
rộng cái chủ nghĩa hòa bình, cấm  
tiệt cái ác cơ thâm độc, để cho thế-  
giới đầu đầu cũng dựng an cư lạc  
ng nghiệp, hưởng thái bình muôn kiếp!

Điều đó là điều tôi ngày đêm  
ngưỡng vọng tôi hằng khẩn vái mà cầu  
nguyện trời xanh!

XXX.

HƯƠNG TRUYỀN  
(Echos)

Cứu tử cứu nhơn

Phạm trong đời chẳng chỉ khó cho  
bằng làm việc nghĩa, mà thung dung  
tự nghĩa lại càng khó hơn nữa.  
Vậy nay xin đăng lục một chuyện  
này cho chư vị khán quan nhân lãm:

Trước nói thành Ypres (trong nước  
Belgique) chớ chẳng đầu. Quân Alle-  
mands xóc lười-lệ hỗn chiến hào lũy  
Anglais, mà đoạt không nổi phải  
thối lui, tới lại lên qua đem những  
kẻ bị thương về trại, lại còn bỏ sót  
một người. Bỗng chúc bên hào lũy  
Allemand có một tên lính nhảy ra,  
chạy lại phía người bị thương bỏ  
sót. Chạy chưa được năm bước thì  
đã té nhào, mình bị hai chục đạn,  
chết tươi như thiên lôi đã.

Khi ấy bên lũy Anglais nghe một  
tiếng lính dậy vang truyền: « Đinh  
xạ », rồi có một vị quan binh trong  
lũy bước ra. Quân Allemand liền bắn  
như mưa bác. Vị quan ấy bị trúng  
thương, muốn ngã, mà vùng gượng  
lại, cứ việc đi tới. Quân giặc hiểu ý  
bèn thôi bắn, máu đổ đầm đề, nhứt  
đầu nơi thương tích cũng chẳng  
nao, lại ngay tới tên lính giặc bị  
thương, cúi xuống đỡ nó dậy, vác nó  
đem qua bên trại Allemand. Vừa  
để xuống rồi thì quân giặc dậy

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tính-tân-văn giùm

tưởng không khen, cảm tạ. Một vị quan bên giặc chạy lại, người người đều thấy, dứt bài Thiếp-bội-tinh của mình mà ghiên vào ngực vị quan Anglais. Ông này bèn xá mà trở lui. Lúc ấy, phải mà có tên lính Allemand nào dám bắn, thì ắt là binh bên nó cũng làm cho nó phải ra tương. Hai bên đều vang tiếng tung hô kính phục. Về đến bờ trại rồi, mồn sức, té hóp mề. Chủ tướng liền tàu xin ban Đại-bữu-bội (Croix Victoria). Thương hại vì trọng thương tri tử Bữu-bội để lại mà treo hòm. Mấy thuở cho có một sự khoái cử rất là xứng đáng phong độ kẻ làm tướng nên người nho nhả.

### Đức-Hoàng không yên giấc

Báo *Daily Télégraphe* ở thành New-York nói rằng Đức-hoàng Guillaume mấy tuần nay ăn không ngon, nằm canh thốn thức gang vàng, không nhắm mắt được một giây phút nào.

Tàu bên tây mới chở qua chẳng thiếu gì

RƯỢU HIỆU

## LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MINH HẰNG

DENIS FRÈRES

Trữ rượu này bán khắp cả Đông-Dương

## THÔNG BÁO

(Informations)

DÔNG-DƯƠNG

Indochine française

Nam-Kỳ

Seigon. — Cuộc Đấu-xảo năm 1914 tại Nam-Kỳ — Năm nay mở hội Đấu-xảo nhằm ngày 3 Janvier đúng 8 giờ ban mai tại Rạp hát Thành-phố Saigon. Quan Thống-dốc Gourbeil đi giả đến làm lễ mở hội. Bữa ấy hiện diện những chức quan ty văn ty võ, các ông Lãnh-sự, v. v.

Trái phá. — Hôm tuần rồi có người gặp trong nhà số 5 đường Barbet Saigon một trái-

phá của người ngoại quốc làm ra, liên bao cho sờ mặt thám rõ. Lính mặt thám đến lục xét khắp cả nhà không thấy chỉ là. Sờ mặt thám liền gói trái phá ấy về cho sở Pháo-thủ khảm nghiệm.

Mô-cây. — Thành tỉnh khá gia. — Từ ngày Đại-pháp xây việc chiến tranh thì Thầy Cai-tổng Minh-dat thuộc quận Mô-cây, tỉnh Bến-tre nhóm hương chức hội-tề và kỳ-lão đến đình chùa cầu khẩn cho việc nước thái bình.

Nay đến tiết hạ nguơn Thầy-cai hiệp với Thầy-phó và hội tề nội tổng chịu kế ít người nhiều thiết lập đại trai-dàng tại Chợ Xếp làng Thanh-hóa dâng hườn nguyên cầu an việc nước và siêu độ linh hồn các binh tướng Đồng-minh tử trận.

Đến 7 giờ tối ngày 5 décembre lễ nghinh lục Quốc đại kỳ, qua 9 giờ đại lễ thỉnh thánh đang khai trình thập-công khai kinh. Có quan Chủ-tỉnh Couzineau, quan Quận hạt Coti-quan huyện Lợi Chủ-quận Mô-cây, quan Chủ, sự trưởng chánh Levasseur và phụ-nhơn, quan kinh-lý Thévenet và phụ-nhơn, quan Công-xi Robert và phụ-nhơn đồng đến chứng minh đại lễ, Thầy cai có đọc một bài chúc như đây :

Bẩm quan lớn :

Chúng tôi là Cai phó-tổng Minh-dat và hương chức hội-tề nội tổng xin lỗi lòng Thành-tỉnh với Mẫu-Quốc.

Từ ngày Đại-pháp xây việc chiến tranh bởi tại Đức-tặc tham ô sanh chuyện, thì chúng tôi nói theo tục An-nam đến đình chùa cầu khẩn vang vái cho Mẫu-Quốc bèn quân thắng trận. Ngày nay tuy chưa khỏi hườn, song cũng đang tấn công đại thắng. Nay gặp tiết hạ nguơn chúng tôi lập đại trai-dàng cầu an việc chiến tranh và cầu hồn những binh tướng Đồng minh dâng siêu thăng tịnh độ.

Chúng tôi xin :

Tung hô : Hùng binh đại thắng khải-huân.

Tung hô : Đại-pháp thái bình vạn tuế.

Tung hô : Anh, Nga, Mỹ, Nhật, Di vạn tuế.

Tung hô : Đông-Dương thái bình vạn tuế.

Bắc-Kỳ

Chánh-phủ công đồng. — Quan Thống sứ Charles và phụ-nhơn từ biệt Hà-thành mà trở về Annam hôm thứ hai do theo đường bộ. Ông Baudoin Thống-sứ cao man và phụ-nhơn đi du ngoạn đến vịnh d'Along rồi (tháp) tòng tàu đồ Orenoque về Nam-vân. Quan Thống-dốc Goubel còn ở lại vài ngày tại Hà-nội rồi mới về sau với nhiều quan khác.

Còn sót một người Đức. — Lính cảnh sát mới nã tróc được một tên Đức làm lửa dưới tàu Hồng-mao tại Quảng-yên, và giải lên ấy lên Hà-nội.

## ÂU-CHÂU (Europe)

### Pháp-quốc (France)

Bao hiệu La Suisse in tại thành Genève nói trong trận lớn ở trên sông Marne ông Hoàng-tử Kronprinz thoát khỏi chết tại Ravigny chắc cũng là nhờ có phép lạ chi đó.

Số là một phi công Langsa liên một trái phá xuống gần bên Hoàng-tử cách chừng 25 thước. Trái phá ấy giết 15 tên lính, 36 con ngựa, 22 người bị thương tích.

Ông hoàng xứ Galles đứng cho Chánh-phủ 4 triệu lượng bạc để làm tiền tế cấp.

Độ quân Nhứt-bồn qua Âu-châu. — Có một người khách gửi mấy lời sau đây cho nhà báo Táo như vậy : Tôi có nghe một ông quan đại-thần Nhứt-bồn nói Chánh-phủ Nhứt không hề sẽ độ binh qua Âu-châu. Vì lẽ này.

Từ khi Nhứt độ 2 đạo binh qua đánh Giao-châu thì đã tốn hết 50 triệu bạc. Như phải độ 20 đạo binh qua Âu-châu thì biết phải tốn là bao nhiêu nữa. Sau này không lẽ mà nước Nhứt đòi các nước đồng-minh bồi hồi tiền ấy. Giả như Đức-quốc thua giặc này thì cũng không lẽ Đức-quốc trả đủ tiền bồi thường cho các liệt-cường. Tờ ra Nhứt-quốc phải chết thiệt mà thôi.

### Đức-quốc (Allemagne)

Quân Nga nói Hoàng-đế Đức đã ra cường tâm : số là Hoàng-đế hôm bữa diên thuyết cho tam quân lần chót đây thì Hoàng-đế có nói mấy lời rằng : « Trẫm muốn đoạt đất Pologne đem sáp nhập về Đức-quốc, trẫm lại chiếm bao thấy Đức-chúa-bà hiện ra bảo trẫm phải lo bảo-hộ Hội-thánh. Tiếng Đức Bà nói nghe rất dịu ngọt, Đức Bà có bảo cho trẫm hay trẫm là như sư của Đấng-chi-Tôn sai thì hành lệnh Người. Đức-chúa-Trời và Đức-chúa-Bà ngự ở một bên trẫm, đang cầm cây gươm của Đức mà đánh giúp đạo binh Đức đang chiếm xứ Pologne... »

Trại làm ba-lông của Đức bị cháy. — Hôm đầu tháng Décembre có 3 máy bay của Anh liên trái phá xuống trại làm ba-lông của Đức tại Frederichhafen làm cháy rụi cả trại.

Mọi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm



lúa Đức bị cháy. — Hôm  
rê có 3 máy bay của  
Đổng trại làm ba-lông  
Ichhafen làm cháy rụi

**Anh-quốc** (*Angleterre*)

**Bỉ-lợi-thời** (*Belgique*)

Quần Hồng-mao đang tỉnh thức ở trong hang chực chờ, sợ quân nghịch đến đánh. Phía sau hang thì có nhiều bóng đèn-dèn ở một chỗ lấp lánh sau đám rừng cây. Một chập vài ba bóng ấy đi và bỏ tới như quân mọii đi rình con thit, theo dọc đường cho tới khi trông thấy Hồng-mao. Lĩnh ở trong hang nói xầm-xì cùng nhau rằng: này quân ân-dộ đến

**Áo-quốc** (*Autriche*)

**CỰC-ĐÔNG** (Extrême-Orient)

**CỰC-ĐÔNG** (Extrême-Orient)

bảo-lãnh các hãng vay bạc trong sự thối  
cho hãng Bàng bởi vì cuộc phóng trái dầy

# MỤC KỊCH GIẢ TỰ THUẬT

Tại nhà giầy xe lửa hướng nam thành  
Charleroi có 2 chiếc xe lửa lo chở lính vào  
thành, mỗi tên lính Đức bị thương, nằm  
trên giường, có 4 tên lính khiêng lại nhà  
giầy xe lửa. Hoa-gông nào cũng có dính  
dầu Hồng-thập-tư ở trên, lại có chữ để tên  
thành Hanovre. Trước đây mấy xe lửa cũng  
có dính dầu Hồng-thập-tư cả.

văn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

## Nói về quán Áo

Bữa nay tôi lại gặp xe lửa riêng chở quân Đức và quân Áo đến Charleroi, bộ đi rất là giới nghiêm, có lính cầm Quân-kỳ đi hộ tống.

Tại nhà thương Marcinelles có xe lửa nhỏ ghé chở lính bị thương ban-vận về Đức-quốc.

Ở Mons cũng có xe lửa nhỏ chở các vật liệu hồi-quốc.

Sớm mai bữa nay, quân Anh có giao chiến với quân Đức, quân Đức hao binh tổn tướng cũng nhiều.

Quân Đức bắt được nhiều quân lính đi hỏi những đồ trong máy nhà bị cháy ở tại Charleroi. Nền quan trên phải ra yết thị nói ai mà lấy một vật gì của dân, nếu bắt được thì sẽ trọng phạt.

Quan trên dạy đọc hiểu dụ ấy cho tam quân ai nấy đều nghe.

Charleroi 1 septembre. — Quân Đức traoán cho Bỉ phải nạp ngay quân-lương 2 muôn 2 ngàn kilos bột tức thì, nếu mà chối từ, thì sẽ phạt tăng nặng thuế cả toàn tỉnh Charleroi. Và nó bắt nộp lúa Mã-cốc cho ngũ mã kị ở Binche ăn. Quân Đức có hứa sẽ cho phơn dân đi lại thông thương các đường trong toàn tỉnh được tự do. Trừ ra các đường ở hướng nam thì cấm không cho đi lại, vì là chỗ hai quân còn đương

chiến tranh. Các lò bột, phải lo làm bột cho cần kíp, sẽ có xe lửa chực sẵn đợi chờ về Binche. Đức nói cần dùng bột ấy, nghĩa là để phát chẩn cho những bần dân trong thành. Còn hôm qua tôi có nghe người ta nói xe lửa chở lính Bavarois sang bột ở Machiennes vì ở Charleroi có tấn binh mới rất đông không đủ chỗ ở.

## Một hiểu dụ lạ

Bữa nay tôi được một số nhựt trình « Times » của Phi-công bay trên không trung liên xuống, họ lượm được trao cho tôi, tôi vội vàng mở coi, thì thấy như vậy :

1<sup>o</sup> — Bà Hoàng-hậu Wilhelmine bị quân Anh bắt hạ ngục, và ông Hoàng-tử đã bỏn đảo.

2<sup>o</sup> — Nước hiệp-chúng-quốc (Huê-kỳ) đã lãnh trách nhiệm bảo hộ cho nước Bi-lô-i-thời.

3<sup>o</sup> — Nước Huê-kỳ trách quân Đức sử dụng đồ thành Anvers là vô lý chi thậm.

4<sup>o</sup> — Quân Nga và quân Serbes đã chiếm được kinh đô nước Áo là thành Vienne.

5<sup>o</sup> — Quân Nga vào chiếm được kinh đô Berlin của Đức và phóng hỏa. Chánh-phủ Đức phải lang bãi chạy qua thành Magdebourg.

6<sup>o</sup> — Quân I-dai-lô-i đã quang phục được tỉnh Trieste.

7<sup>o</sup> — Nga bữa nay điều bát 12 triệu quân vào nước Autriche-Hongrie.

8<sup>o</sup> — Nước Huê-kỳ tịch biên hết tàu của Đức.

(Đây là quân Đức giả làm tờ nhựt trình của Anh mà thông tin cho dân thành nó đã chiếm được, cho quân đồng minh ngó thấy mà khinh địch chàng.)

Ngày nay quân Đức góp những súng của các lính tử trận hai bên mà đập gãy hoặc thiêu hủy; ban đêm có xe lửa chở tới những hàng lính lão nhược từ 50 tuổi trở lên, đang tải đến làng Marchiennes.

Bên đồng Thuin hai bên đang hỗn chiến tiếng súng nổ nghe đã điếc bên tai. Trận đó cũng có quân Anh phụ lực. Nghe nói pháo thủ ta bắn nát mấy vi súng cứu-bác của Đức đặt ở trước thành Maubeuge. Quân Đức mặt điên cho Chánh-phủ sai binh tiếp viện. Đức thừa rút về đồng Thuin không còn tên nào rảo. 2muôn một người tử trận trước Maubeuge, quân Đức đang lo đào hang tại Lowerval mà thủ hiểm, cho khỏi đường tên mũi đạn.

(Còn nữa).

P. H.

## CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

### NAM-KỲ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

#### Châu-Tri

Quan Nguyên-soái nhựt hạng cao thuộc địa, kiêm đốc Nguyên-soái Nam-kỳ gởi cho các quan Tham-biện chủ tỉnh/ quan Đốc-lý thành phố Saigon, quan Đồng-lý hội công đồng thành phố Chợ-lớn.

Tôi xin tỏ cho quan lớn biết rằng châu-tri số 102 đề ngày 24 octobre 1904 hay về việc tra xét cho giấy súng trong các tỉnh nay đã bãi rồi.

Tự hậu, kể nào có giấy phép sắm súng trong một tỉnh, rồi sang chỗ khác trú ngụ, thì nhà nước sẽ bồi tện nó trong sổ tỉnh ấy. Khi đến xứ lạ, thì nó chẳng dặng lấy có chi mà buộc nhà nước phải đem tên nó vào sổ súng xứ đó, và như nó muốn xin giữ giấy phép cho khi trước đó, thì nó phải tùy theo mấy điều sau này :

1<sup>o</sup> một là khai giấy súng cho rồi đó còn có ích chi không. Chừng đó quan lớn sẽ dạy tra xét bề gia thế của mấy người mới tới trú ngụ đó theo như



- Năm ! Mấy sao dám lấy chai Pernod của ông mà uống, hử ?
- Dạ, bẩm bà, tôi không có uống Pernod, tôi ư một thứ rượu DUBONNET mà thôi.
- Hèn gì, cái ve DUBONNET đã trông trơn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm



bát 12 triệu quân  
rie.  
hiên hết tàu của

lam to như trịnh  
ho dân thành nó đã  
tổng mình nghĩ thấy

óp những súng của  
mà đập gãy hoặc  
có xe lưà chở tới  
nước từ 50 tuổi trở  
larchiennes.

ền đang hôn chiến  
tiết bên tai. Trần đó  
lực. Nghe nói pháo  
súng cứu-bác của  
h Maubeuge. Quân  
nh-phủ sai binh tiếp  
đồng Thuận không  
m một người từ trần  
Đức đang lo đảo  
thủ hiềm, cho khỏi  
(Còn nữa).  
P. H.

## LỤC LỤC

fficiels)

### SOÀI-PHỦ

ocal (Cochinchine)

u-Tri

soài nhưt hàng các  
đốc Nguyễn-soài  
các quan Tham-biện  
Sơ-lý thành phố Sai-  
ly hội công đồng

quan lớn biết rằng  
ngày 24 octobre  
tra xét cho giấy súng  
ay đã bãi rồi.

o có giấy phép sấm  
tính, rồi sang chỗ  
nhà nước sẽ hỏi tên  
ấy. Khi đến xứ la,  
ngắt cơ chi mà buộc  
đem tên nó vào sổ  
như nó muốn xin giữ  
thứ trước đó, thì nó  
ấy đều sau này:

ấy súng cho rồi đó  
thông. Chừng đó quan  
ết bề gia thế của mấy  
trủ ngụ đó theo như

lệ thường. Như mấy lời khai không  
đủ có, thì giấy phép ấy sẽ lấy lại.

2<sup>o</sup> hai là khi nào sổ giấy súng định  
cho mỗi hạt chưa đủ. Chớ như sổ  
súng đã định trong tỉnh ấy đã đủ rồi,  
thì người ấy phải trả tạm giấy phép  
và giao súng mình tại trường bố dặng  
chờ khi nào có chỗ khuyết đầu hết,  
thì nó có phép hơn kẻ khác mà xin  
giấy ấy lại mà dùng và đơn nó xin  
cũng phải cho đủ có theo lệ thường  
mới được.

Ngày nào bói sỏ, ngày nào vào sỏ,  
thì quan lớn phải dạy biên rõ ràng  
trên giấy phép súng.

Chừng bói sỏ, thì phải buộc kẻ sấm  
súng đóng tất thuế kỳ đó.

Còn như khi nào vào sỏ, thì thuế  
ấy sẽ đóng kể từ kỳ đó mà thôi.

Khi nào súng mắc phải giao tạm  
tại trường bố như nói trên đây, thì  
thuế trong kỳ đó khỏi đóng. (Một  
năm chia ra hai kỳ, một kỳ là sáu  
tháng.)

Việc ban hành luật lệ mới nói trên  
dạy về việc tra xét giấy phép súng,  
là có ý bỏ buộc gắt hơn khi trước  
việc quên khai cho quan biết mình  
qua xứ khác ở. Làm như thế, thì  
1<sup>o</sup> một là làm khó trong việc tra xét,  
2<sup>o</sup> hai là ngăn trở không cho kẻ lạ  
xin giấy súng khuyết.

3<sup>o</sup> ba là mình cầm giấy súng không  
theo phép và nhà nước phải cần xem  
lại.

Xét vì mấy điều trọng hệ như vậy,  
nhà nước định phép rút giấy phép  
ấy lại.

Muốn cho kẻ sấm súng đừng lấy  
lời chỉ chữa mình, nói rằng biết, thì  
thừa điệp đến lúc tháng chạp chúng  
nó đem giấy súng đến tòa bố mà ghi  
ký nhĩ theo lệ buộc. Thì quan lớn  
phải dạy biên bằng chữ quốc-ngữ  
trên giấy phép súng hai đầu sau này:

1<sup>o</sup> Khi nào bói sỏ, thì phải đến tòa  
bố là chỗ mình trú ngụ bây giờ mà  
khai:

2<sup>o</sup> Trong kỳ tám ngày, phải đem  
súng đến tòa bố là chỗ mình mới tới  
muốn trú ngụ mà trình cho quan.

Quan lớn hãy dạy kẻ có súng rõ  
ràng các điều nói đó và cho chúng nó  
biết khi nào bắt tuần các thẻ lệ trên

đây, thì phải bị buộc tội theo luật  
bang hành.

Trên giấy súng sẽ in kỳ tới đây,  
thì có mấy lời dạy mới đó.

Các thẻ lệ trong châu-tri này thì  
nói về chuyện dời đổi về sau cho mấy  
người có súng mà sang ở xứ khác thì  
cũng lạng hành luôn cho các việc dời  
đổi đã làm rồi, và từ đó đến giờ chẳng  
sửa chi đến việc tra xét hết.

Bây giờ đây quan lớn sẽ dạy,

1<sup>o</sup> bói sỏ các tên người nào có giấy  
phép sấm súng mà thôi trú ngụ trong  
tỉnh quan lớn nữa:

2<sup>o</sup> biên vào sỏ, mấy người ở chỗ  
khác đến trú ngụ trong tỉnh quan lớn,  
mà khi trước quan lớn phải dạy biên  
vào một cuốn sỏ riêng.

Việc dời đổi, thì phải biên rõ ràng  
trên giấy phép, khi người sấm súng  
đến tòa bố mà ghi ký nhĩ.

Trong tỉnh nào, khi xét lại rồi, mà  
súng nhiều hơn sổ nhà nước đã định,  
thì giấy phép không cho thêm nữa;  
phải dời chừng nào sổ trội đó sụt  
xuống dưới sổ đã định đó mới cho.

Cuối năm, quan lớn phải gọi sỏ  
biên sổ giấy súng đã hủy và giấy súng  
mới cho tới rõ. Quan lớn cũng phải  
biên sổ giấy súng trội gọi luôn cho  
tới biết nữa. GOURBEIL.

## TRÍCH CẨM TẬP BIÊN

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

### NGUYỄN TRẠO KHAI CƠ CÔNG THẦN

#### LIỆT TRUYỀN

Les hommes illustres de la dynastie  
des Nguyễn

#### 2 — Lê-văn-Duyệt

(Tục biên)

Nguyễn khi quan Lê-văn-Duyệt sanh tiền,  
ngài ra kinh lược Thanh Nghệ, có tên  
Nguyễn-huê-Khôi, thờ mục xứ Cao-bằng,  
là linh mộ binh thuộc hạ của ngài theo hầu  
ngài về Gia-dinh. Đến lúc này ngài quá  
quan bố-chánh trấn nhậm. Trong khi ấy có  
sát lãnh-binh Trần nhậm. Trong khi ấy có  
quan bố-chánh Bạch xuân-Nguyên là người  
tham lam bạo ngược; vừa mới đến thành  
thì tự xưng rằng vàng mặt chỉ tra xét việc  
riêng quan Lê-văn-Duyệt. Rồi đó cho đòi  
chúng có, bắt kẻ thuộc hạ là lũ người

Khôi mà hỏi tra, sắp toan làm tội và  
tính buộc tội cho quan Lê-văn-Duyệt. Người  
Khôi sợ nổi mình mang tội lệ, bèn toan  
mưu làm loạn mà nói rằng trả tể cho  
quan Lê-văn-Duyệt. Khi bà vợ ngài nghe  
như vậy, mới cho đòi tên Khôi mà bảo  
rằng chúng bây sao được nói như vậy?  
Quả như bây làm thì năng tội thêm, chớ  
nào có thù gì mà nên trả. Người Khôi nghe  
bấy nhiêu lời làm thính mà trở ra.

Qua đến đêm 18 tháng 5 năm thứ 14 niên  
hiệu Minh-mạng (1833) Hưu-khôi dụ hai  
mười bảy tên lính Hồi-lương Bắc-thuận đi  
tuốt vào thành giết Bạch-xuân-Nguyên.  
Quan tổng-dốc Nguyễn-văn Quế nghe tin  
biến loạn, sáng sớm chạy ra bắt giặc, Hưu-  
Khôi cũng giết luôn.

Khi ấy Hưu-Khôi biết mình tội lớn bèn  
giữ lấy thành Phan-yên mà làm phản: Rồi  
lại lần đến Bạch-xuân-Nguyên tế trước nhà  
thờ quan Lê-văn-Duyệt, và cải danh lại là  
Lê-văn-Khôi, mới ép cháu ngài là Lê-văn-  
Hán mà phong cho chức ngụy.

Lúc bấy giờ vua nghe tin về báo, chấn  
động oai trời, lập tức sai đại đội quan  
binh kéo vào bắt giặc. Nhưng mà đang con  
ấy, các tỉnh thành Giadinh đều bị binh  
giặc xâm phạm; mà binh ngoại kinh kéo  
vào cũng bị giặc ngăn ngừa, khôn phương  
tấn bộ. Còn lũ người Khôi thì liều chết mà  
giữ lấy thành Phan-yên, quan quân đánh  
đã ba năm mà chưa trừ được. Vậy nên mới  
khi vua quan triều, bàn luận việc binh cơ  
cung các quan thì thường hay trách Lê-  
văn-Duyệt gây nên tai họa.

Năm thứ 16 (1835) khôi phục được thành  
Phan-yên, quan đô-sát Phan-vân-Đạt dâng  
sớ tâu rằng: « Lúc trước Lê-v. Duyệt đương  
ở Gia-dinh, dụng lũ nghịch Khôi làm vai  
« cánh, quân Hồi-lương Bắc-thuận làm  
« phúc tâm. Và chúng nó là lũ bạo tàn,  
« chẳng phải người lương thiện, cho nên  
« Văn-Duyệt chết chẳng bao lâu, thì nghịch  
« Khôi nghịch Nhã đã đem quân Hồi-  
« lương Bắc-thuận cùng tiêu thuộc chúng  
« nó là lũ trở bội đã già, cứ lấy thành trì  
« mà mong lòng phản叛. Rồi lại phiên  
« hoặc nhơn tâm, hoa rơi khắp Nam-kỳ các  
« tỉnh. Làm cho nổi đại đội quan binh tấn  
« tiêu; tuy nam thành rầy đã phục thù, mà  
« một cõi Phan-yên, quân ban nghịch cũng  
« hãy còn thiết cứ. Và lại vật sẵn trong  
« thành thấy đều hư hỏng, quan quân đánh  
« dẹp thương tử rất nhiều; xem như thế  
« họa hoạn kẻ đã khôn biết. Song nay Văn-  
« Duyệt đã mất rồi, sự trạng cũng không thể  
« xét tra cho minh bạch. Nhưng vậy mà  
« đầu mà con nuôi là Lê-văn-Hán, lúc mới  
« rồi đây, thường hay ra vào trong thành,  
« cứ một lòng cùng lũ nghịch Khôi, và lũ  
« nghịch lân đến Bạch-xuân-Nguyên mà tế  
« trước nhà thờ Văn-Duyệt. Thế thời  
« nghiệm ra cho kì, tâm tích Văn-Duyệt lựa  
« phải hỏi tra mới là biết rõ. » Muốn tâu

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

n-văn giùm

« như vậy mà chẳng nghiêm chánh tội  
« danh, thì đâu đủ răn kẻ nghịch thần  
« hậu nhứt. Vậy cúi xin thánh thượng truy  
« đoạt quan chức, giao gia quyến cho bộ  
« hình nghiêm nghị; ngõ dăng rõ ràng phép  
« nước. » Vua xem sơ rồi ban lời dụ cho  
« Nội các rằng: « Lê-văn-Duyệt xuất thân  
« yếm hoan, vẫn là một đứa gia nô; xây  
« đầu gặp buổi trung hưng rộng mở hội  
« ngộ, đẹp yên quân Tây-tắc, cũng chút có

« công lao, nên Hoàng-khảo ta nghĩ rằng  
« buổi nhỏ thường khi theo hầu hạ trong  
« cung, Ngài mới suy tâm tin dụng, ban  
« thưởng quyền cao ngôi cả. Ai ngờ chúng  
« nó chẳng phải người lương thiện, càng  
« ngày sanh thói kiêu căng, mong dạ bất thần,  
« buông lời cuốn bột; song vì kiên dưng  
« Thánh minh, nên chẳng dám tố long gian  
« ninh. Đến lúc sau Hoàng-khảo ta cũng đã  
« rõ biết mưu lòng bất thiện; nhưng nghĩ

« thiên hạ đã thái bình, thần thử ai lại  
« khứng theo quân bạo ngược, thì chúng  
« nó cũng chẳng làm gì đáng. Tuy là ngày  
« càng sơ viễn, song Ngài cũng gác qua cho  
« xong việc. Đến khi ta tức vị, thấy tội cựu  
« thần còn chẳng bao nhiêu, và cũng đã đa  
« mồi tóc bạc, nên hãy khoan dung thiên đãi  
« ngõ hầu bỏ tánh kiêu tả, dăng vện giữ  
« công danh, thì cũng một việc hay cho  
« nhà nước. Hay đâu quen thói gian tà cựu  
« lòng độc ác, lại càng thêm bạo ngược  
« khi mang, như vậy thiết lỗi niềm thần tử.  
(Sau sẽ tiếp theo).

萬春隆內

門牌壹拾玖號

任幣詠花苑街

記為魚金

啟者本號精染烏布及三缸布等久  
洗不變與市上所兌不同馳名歷久  
布面有蓋白粉印並有鐵印內標國  
近來奸商混假日熾特加金魚標為  
諸君光顧請認內外標庶不致  
誤馬 萬和染坊謹白

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

DIỆU

VAN-HÒA

CỦA TIỆM HIỆU

Van-Xuân-Long

Chợ lớn, đường Huế-Viên, số 19

BẠCH

cùng chư quới khách rở

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có  
nhuộm vải đen và vải tam-công,  
dùng thử vải tốt mà nhuộm  
cho nên màu nó tốt tươi, dầu  
mưa nắng cũng chẳng phai  
dắng, giặt thế nào cũng không  
trở. Sánh với các thử vải Lầu  
nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa  
lắm. Chư quới khách trong  
Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại ráng công làm cho  
hơn khi trước và lại bán giá rẻ  
hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi  
rang danh, chẳng phải là lo cần  
lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố  
mua thử mà dùng thì mới rõ  
biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải  
của tôi nên tôi phải làm giấy  
riêng mà đề trong vải này có  
hình con cá « kim ngư » màu  
xanh và lại có hình của tôi ăn  
hạnh, dăng chư quới khách xem  
trông mà khỏi lầm sự giả mạo.

VAN-XUÂN-LONG 3, H.

NHÀ ĐÀM

Contes amusants

Chuyện xưa

Thuở trước có một nhà lấy làm hậu phước:  
cha thì làm Thái-Phó trong Triều, còn con  
thì người làm Bồ-Chánh, người làm An-Sát,  
người làm Trì-Phủ, và người nhỏ hơn hết  
mới đầu Tân-sĩ.

Khi bà Thái-Phó mãn phần, quan Thái-Phó  
xin về báo nghĩa và bốn người con xin về  
báo hiếu.

Quan Thái-Phó có một người anh em bạn,  
học-hành có tài, mà không chịu ra làm quan:  
lập quán giữa đàng, đãi người thương khách.  
Cái quán ấy cũng gần nhà quan Thái-Phó,  
nên lúc nào buồn, quan Thái-Phó hay sang  
bện ông quán đàm điệu giải khuây.

Ngày kia, có hai thầy cử tân khoa, về vinh-  
quì, đi tới quán, ghé trọ đó.

Hai thầy cử ấy thường nay mới dăng dư hàng  
khoa mục, tưởng trong mình không ai sánh.  
Đi thì này ư, huynh đệ, vất vả mệt trời:  
vác-các nghinh-ngang, tưởng trên đời vớ  
một mình là sang trọng, thông thái mà thôi.  
Gặp đầu làm thơ đó, dưng đầu nói chữ đó.

Bữa nọ, quan Thái-Phó sang viếng ông  
quán. Ông quán ra mừng, rước vào trầu nước  
chuyên vắn. Khi quan Thái-Phó nhắc đến  
việc vợ mãn phần, tử mà khóc, thì ông quán  
kiếm lời khuyên giải. Quan Thái-Phó nói rằng:

« Đã biết rằng từ sanh hữu mạng,  
nhưng mà làm bạn với nhau đã sâu  
mười năm dư, tình nghĩa rất nặng dầy:  
phần con thì có giá thế ở xa, nay bà an  
phần rồi, nhà cửa bỏ hiu trước, quanh  
sơ: tưởng đến cuộc ấy chừng nào, càng  
thêm thảm thiết chừng này ».

Hai thầy cử đứng ngồi làm thơ bên bộ  
ngựa bên kia, nghe nói, tức ngổ lên, rồi vọt  
miệng hỏi: « Chà, lão già này họ biết chữ  
bè: nói chuyện dễ nghe! Nhà gần đây  
hay xa, đem hai anh em ta sang chơi cho  
biết ».

Quan Thái-Phó thấy người vô lễ, trong lòng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm



nh, thần thứ ai lại  
bạo ngược, thì chúng  
gi đáng. Tuy là ngày  
gái cũng gác qua cho  
ta tức vị, thấy tôi cự  
nhiều, và cũng đã da  
khoan dung thiên đải  
eu ta, dạng ven giữ  
g một việc hay cho  
quen thói gian tà cứ  
thêm bạo ngược  
thiệt lỗi niềm thần tử.  
(Sau sẽ tiếp theo).

## ĐÀM

amusan's

ên xưa  
nhà lấy làm hậu phước:  
trong Triều, còn con  
nh, người làm An-Sát,  
và người nhỏ hơn hết

au phần, quan Thái-Phó  
bốn người con xin về  
một người anh em bạn,  
không chịu ra làm quan  
đi người thương khách.  
in nhà quan Thái-phó,  
quan Thái-Phó hay sang  
liệu giữ khuây.

ày cứ lần khoa, về vinh  
trở đó.

ở nay mới dạng dự hàng  
ang mình không ai sánh.  
tay, vạt mặt lên trời:  
ang, trông trên đời có  
ang, thông thái mà thôi.

đang dần nói chữ đó.

Thái-Phó sang viếng ông  
mừng, rước vào trầu nước

quan Thái-Phó nhắc đến  
tôi mà khóc, thì ông quán

Quan Thái-Phó nói rằng:

từ sanh hữu mệnh,  
bạn với nhau đã sâu

nh nghĩa rất nặng đây:  
gia thế ở xa, nay bà an

ừ bỏ hui trước, quạnh  
mức ấy chừng nào, càng

chứng này.

ong ngồi làm thơ bên bộ  
nói, trợn gờ lên, rồi voi

lão già này bộ biết chữ  
nghe! Nhà gần đây

anh em ta sang chơi cho

van giùm

bất bình, nhưng mà làm hiềm, không tỏ mình  
làm quan lớn, bèn đứng dậy thưa rằng:

« Thưa, tôi có học một chút một đỉnh,  
vừa đủ xài. Nhà tôi cũng gần đây, nhưng  
mà nghèo, e không có chỗ cho xướng dâng  
mà tiếp đãi hai thầy. — Tuy vậy nếu hai  
thầy cố cấp đến tôi là phận gia-cả, tôi xin  
rước hai thầy sang chơi cho biết nhà ».

Hai thầy cứ theo quan Thái-Phó về nhà.  
Khi vào nhà, hai thầy không nhắm trước,  
xem sau, nhảy phóc lên đầu ngựa giữa, ngồi  
vịch-dõe, dựa ngựa vuốt râu, nói chữ lộp-  
bộp.

Bốn người con quan Thái-Phó thấy cha về,  
kéo ra lay mừng cha, rồi khoanh tay đứng  
hầu.

Trầu nước rồi; hai thầy cứ bèn hỏi:

« Lão già ở đây làm nghề gì mà sanh  
nhai? » Rồi chỉ bốn người con quan Thái-  
phó mà hỏi: « Còn bốn thằng này có học  
đạo thánh hiền chút đỉnh chăng? »

Quan Thái-Phó đứng dậy thưa rằng: « Thưa  
tôi thì làm chức Thái-Phó trong Triều,  
còn bốn đứa con tôi thì: thằng này làm  
Bổ-Chánh, thằng kia làm An-sát, thằng  
nọ làm Tri-Phủ, còn thằng nhỏ thì mới  
đạt Tân-Sĩ. — Vay tôi mới mãn phần, tôi  
và con tôi xin về thọ tang ».

Hai thầy cứ nghe mấy lời ấy, hoảng hốt,  
sút xuống ngựa lay dài xin lỗi, rồi rút nhau  
ra đi cho một nước.

### TRONG MẤY XÙ THƯƠNG CÓ BỊNH RẾT THÌ NÊN DÙNG THUỐC QUINIUM LABARRAQUE VÌ VỊ THUỐC NÀY CHẶN VÀ TRỪ BỊNH RẾT HAY LÂM



Mỗi khi ăn cơm rồi, uống một ly nhỏ thuốc  
Rượu Quinum Labarraque, thì đủ mà làm  
cho người ốm rất nặng trở nên mạnh giỏi  
như thường. Bệnh đau trầm trệ cùng là mất  
máu dùng nó cũng hay. Rét thể nào uống nó  
vô cũng phải hết. Hễ dùng thuốc thì đừng  
có lo bệnh trở lại nữa.

Bởi thuốc Quinum Labarraque trị được  
nhiều bệnh trầm trọng và nguy hiểm, cho  
nên Thái-y-viện, Paris có ban khen cách  
dọn thuốc này và khuyến cả hoàn-cầu khá  
dùng lấy nó, hữu ích lắm. Thuốc này chẳng  
có thuốc nào mà được lời khen ngợi như vậy.

Vậy thì mấy người nào yếu, người nào  
đau, cũng là làm việc mệt mỏi, con trai dậy  
mấy sớm, con gái ốm o, đơn bà mới hồi bệp,  
già cả lăm cộm khá mua thuốc này mà

uống thì chắc sao sao cũng đáng loai chu

Rượu Quinum Labarraque đáng lắm, vì  
bởi tinh-ba của nó là Quinquina, không đáng  
lắm sao đáng. Phải biết rằng: hễ đáng chừng  
nào thì càng linh nghiệm chừng này thuốc  
đáng đã lặt, đừng có thấy vậy mà sợ.

Quinum Labarraque này tiệm thuốc  
nào cũng có bán. Giá nửa chai lớn 1 \$ 40,  
còn 1 chai lớn nguyên thì 2 \$ 70.

Bên Đại pháp thì có trứ tại Maison Frère  
đường Jacob, môn hơi số 19, tại kinh-đ  
Paris, còn bên Đông-dương thì có trứ tại  
tiệm thuốc Thượng đẳng, chủ là ông  
G Renoux, nhưt hang báo tể-sư. Sài-gòn  
góc đường Bagnard và đường Catinat  
và tại tiệm thuốc Pháp-A, chủ tiệm là  
Sollière, Chợ-lớn.

### CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHUEN

(Jeux d'esprit)

#### THI-PHỎ

Từ đây sắp sau mỗi tuần đều có một bài  
thi và một câu thai hoặc là một cái đề thi.  
Xin chư khán-quan có giờ rảnh họa lại gửi  
ấn hành vào nhựt báo chơi cho tiêu khiển.

#### Thăng kéo xe ngồi xe kéo

Hết lúc nhục rồi tới lúc vinh.

Kéo vay kéo trả lẽ công bình.

Qua hồi trâu ngựa đến cho chúng,

Tới lối cao-sang phận của mình.

Đăm đăt quanh co mừng đã khỏi,

Bước đường dung ruổi nghĩ còn kinh.

Phình phờ trách bầy tay cén Tào!

Hiền-dạt thả cho thúo tuối xanh.

Gò công, LÊ-SUM soạn.

#### THAI

Ái vui tôi cũng vui cùng.

Ái buồn tôi cũng buồn giùm cho ai.

Xuất vật dụng

Phụng 1 tấm lịch năm mới, nếu nhiều vì  
giải trúng phải bắt thăm

#### TẠP CHẾ ÍCH DỤNG

(Recettes utiles)

#### Cách thử hàng lụa và đồ nỉ coi có dẹt lộn vải không

Cách thử trước hết và dễ hơn hết  
là cắt một rẻo cây hàng dẹt, thao chỉ  
nó ra từ sợi, rồi đốt sợi này tới sợi  
kia nơi ngọn đèn cây mà coi. Sợi chỉ  
nào nguyên gốc búi lấy trong loài  
thú vật mà làm ra, như tơ, lông chim  
vân vân... thời nó cháy, và  
khi cháy rồi thành ra một cục than,  
bay mùi khét như mùi sừng trâu bò  
hay là lông gà lông chim cháy vậy.  
Còn sợi nào nguyên gốc lấy bởi trong  
cây cối mà làm ra, như thể bông vải,  
thời nó lại cháy nhay lăm và cháy  
rồi chẳng ra than còn tàn chỉ lại  
cũng không có mùi khét nữa.

Làm như cách ấy thời đến sợi nào  
chỉ vải dề lăm, dẹt mà tính ra coi  
trong cây hàng dẹt pha lộn vải vô  
là mấy phần.

Một cách khác làm theo phép hóa-  
học là như sau này: Lấy vị chlorure  
de zinc bỏ trong nước nấu sôi lên

Mọi nhà thơ diáỵ thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

tới 50 độ cho vị đó tan ra, rồi lấy một miếng hàng mà bỏ vào trong ấy. Như nó tiêu biến ra mất hết, thời nó thiệt là làm bằng chỉ to cà. Mà như nó tiêu mà còn đồ lộn cợn, thời chỉ nghĩa là nó dẹt bằng lông chiên và chỉ vải.

Còn thứ nhì lông chiên thời lấy vị soude và potasse (điêm cường) bỏ vào trong nước mà trộn lộn hai vị với nhau rồi lấy một miếng nỉ nhúng vào. Nỉ lông chiên tiêu biến ra hết, còn như có lộn cợn còn lại là chỉ vải.

## LỜI RAO

Kính cũng lúc chân quân lữ và qui quan qui khách được hay, nay tôi có lập tiệm nhỏ và cấp tốc hiệu là **Dương-Huê-Vinh-Phát** tại chợ chánh Saigon, đường Espagne môn bài 237 góc đường Bourdais.

Xin qui quan qui khách tưởng tình đồng bạn cùng nhau, nhưn khi có dịp đến Saigon, thì xin mời qui quân đến gọi tôi thêm tôi mà nghỉ, đã có sân phòng vì mua mẽ và sạch sẽ lắm, phòng xây gạch gạch chường có nóng nước như mây chỗ vách vữa, mà giá tiền lại rẻ hơn mây chỗ khác.

Lại phòng cấp tốc đã có sẵn tay thợ anh danh, cấp nhưn cách khéo léo, và mau mắn, lẽ làng, khôn nhọc sặc qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chừng nào qui quan có dịp đến Saigon, xin rộng lòng tưởng tới, và đôi gót đến gần nhau, cho cuộc lần bố mau thành tựu. Thuyết tôi hết lòng cảm nghĩa chẳng cùng, lời sân lòng lo lắng cho vĩa ỹ qui quan qui khách chẳng sai.

Nay kính.

NGUYỄN-VÂN-BÁI đit Dương-Huê.

## THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HƯƠNG

của thầy **RABUTEAU** là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dân dân cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là dạn yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng, thì tinh thần mỗi ngày một vượng,

huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, còm cõi, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sợ thất-dưỡng thì phải không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh, khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chứ có dễ cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đáng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiệt nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy **Rabuteau** cũng là một tay danh-y, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy **Rabuteau** thí nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khí riêng mà chế. Thử nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các nước Langsa cũng đã nhiều danh-y ở ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khí huyết

sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng-sáng-lạo, không ai được mạo chế.

Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây mòn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chữa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bất cân già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao-khải(ho), khí-xuyễn, tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét, ban chần chằng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

**Cách-dùng.** — Thuốc viên này phải nghiền với một ngậm nước lá, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bữa bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Trừ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, **G. RENOUX** nhưn hạng báo-tê-sur, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

THUỐC HOÀN

**MORRHUOL**

của quan Lương-y **CHAPOTEAUT**

Thuốc **MORRHUOL** chứa đủ thứ tinh-ba dầu cá morue.

Thuốc **MORRHUOL** hay lắm và không mùi lại gì.

Thuốc **MORRHUOL** chữa nổi bệnh:

**HO GIÓ  
HO LAO  
HO TÒN**

Các tiệm thuốc có bán

Bán sỉ tại:

Đường Vivienne, môn bài số 8, PARIS

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưn hạng báo-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn,

**MORRHUOL CRÉOSOTÉ**

của quan Lương-y **CHAPOTEAUT**

Là một vị thuốc có dùng yên-du cây ngô-dông (vòng) mà chế, chánh là một vị sát trùng để nhưn mạnh; dùng thuốc này để chữa bệnh mọt mọt trong phổi, bệnh ho-lao khó trị, bệnh ho trong họng, bệnh mòn mòi và các bệnh ho, bệnh tức mau lâu gì đều chữa được cả.

Paris, 8, đường Vivienne và trong các tiệm thuốc to.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình **Lục-tính-tân-vân** giùm



ong cường, mặt  
a mức bệnh.  
u nước Langsa  
ai được mao chế  
y, song thần hiện  
này:  
t gầy mòn; không  
chứa thì uống nó

trẻ, hễ phải bệnh  
chất (ho), khí huyết  
y muốn làm lung  
y được tươi, cũng  
an một khối, thì  
ghê chốc lở loét,  
ng là những chứng  
máu mà ra, thuốc

viên này phải chiền  
tỉa sớm và bữa hôm

ong hai viên, tuần  
sau nữa uống đến  
bốn viên mà uống

ong-dang, G. RENOUX  
gon trước rập hát tây  
giá bán 0 \$ 80

CRÉOSOTÉ  
CHAPOTEAUT

có dùng yên-du  
) mà chế, chánh  
đệ nhứt mạnh;  
chữa bệnh mợ  
bệnh ho-lao khó  
họng, bệnh mồm  
no, bệnh tức mau  
uọc cả.

viennne và trong các  
quốc to.

RENQUX nhứt hạng  
ốc Pháp-A, đường  
xe lửa lớn.

ân-vân giùm

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG  
(Renseignements commerciaux)

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Nhứt-hồn 50 lĩ mỗi lĩ 144 hộp	id.	67.00-7200	Manille Habanos. Coronas.	1.000 điếu id.	38.00-42.00	Chanvre de Chine gai Carned Beef thịt bò hộp.	* 1 tạ 24 hộp	76.00 10.50
Dầu Alcool de Menthe Bieques.	100 venhở		Ce générale tabacos. Filipinas.	id.		Nước suối, Appolinaris. Appolinaris.	24 ve	6.75
Đền cây			Garcia	50 điếu	4.75	Exian source Cachat.	48 ve nhỏ	7.75
Blanc d'Espagne một thùng tối chừng 250 kilos.	id.	13.00	Eminente.	id.	6.00	Minérales St.-Just. St.-Parize le Châtel.	50 ve	9.75
Nút ve 10.000 cái.	1 chục	5.00	Thuốc văn	1.000 gói	142.00	Minérales Banzai.	48 ve	12.00
Bonbons Pascall's.	1 thùng	6.00	Bastos	id.	87.00	id.	48 ve nhỏ	8.00
Đền cây	1 tạ	62.00	Africanes de Wild-West	100 gói	6.00	Tamsan Soda.	id.	9.00
Café.			Aigle 100 gói 20 điếu	id.	8.40	id Limonade.	id.	11.00
Mỡ sữa	100 hộp	55.80	id.	10 điếu	8.00	Pougues.	16 ve	5\$00
Bretel.	id.	64.00	Myladie 100 gói 10 điếu	id.	90.00	Contrexville.	5 ve	25.0
Allcard.	100 hộp nhỏ		Globe 1000 gói 20 điếu	id.	90.00	Bussang.	48 ve	42.0
Demagny (Isigny).	id.		id 2000 gói 10 điếu	id.	75.00	Bột		
Lepelletier.	1 hộp		id.	id.	67.00	Lion vert.	50 bao	5.10
Australien.			Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	77.00	Lion bleu.	id.	4.85
Thuốc Ci-gà			id 2000 gói 10 điếu	id.	110.00	Gambier.	1 tạ	12.00
Bordeaux.	10.000 điếu	80.00	Dirva 1250 gói 20 điếu	id.	2.50	Veri, bleu, rouge et noir.	id.	4.25
Luxembourg.	100 điếu	5.50	Egyptiennes marque Dubec. id. Clysma.	id.	2.20			

CHƯ VỊ ĐA GỒI BẠC

đồn quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có  
long tới gỏi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình  
cho Bồn quân; ấy là sự giúp cho Bồn quân mà lo đều  
hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhứt-trình	Số mandat
254 N. K. D. Batri.	Mandat 5 \$ 562248
408 N. H. K. Cánhtho	6 260178
697 E. M. Longxuyên	6 273138
481 B. N. C. Cap St-Jacques	5 268947
161 L. T. B. Chaudoc	5 269710
238 T. H. T. Bentre	6 266470
791 N. T. C. Mytho	5 273352
1527 C. Đ. N. Vinhlong	5 274064
176 J. B. L. Baclieu.	6 269297
1639 N. H. T. Phnompenh	T. P. 1
1072 L. T. K. S. Saigon	Bạc mặt 30
719 T. T. T. Longxuyên	6
210 L. C. Baria	6

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng  
các đưng hảo-tâm Quý khách Lục-chấn như  
Quý-vị muốn dùng mua tiệm áo cách kiểu thể  
mào, hay là mua sườn lưng hàng tào, xin niệm  
thanh đến giúp nhau lấy thuốc. - Tiệm tôi có thợ  
Huế, cắt, may đồ cách kiểu đương thời dùng;  
tiền công may và giá hàng dể đều nhẽ. - Còn  
sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ,  
xin đến may một lần thì rõ việc khéo không  
Lời vớ lẽ làm mới, xin Quý-có niệm tình, đến  
giúp nhau cho nết cuộc

M. NGUYỄN-HỮU SANH.

110, quai Arago-Chénais (Cần-Sông-Lãnh)  
Cổn gác xe lửa Saigon

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH  
VẠN BỊNH

HỒI XUÂN  
PHẦN NHƯỢC

VI CƯỜNG

NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU

HIỆU



ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-dang  
chủ tiệm là

G. RENOUX

nhứt hạng


bảo-tế-sư, SAIGON

trước rập hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bính, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt-trình Lục-tính-tân-vân giùm

KHOÁN CHẤT THỦY  
(Nước suối kim thạch)

**VICHY** 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong-Thạch-lâm-bình (kể) — Đau mảy chỗ iát-lẹo — trị bệnh đau gan và bệnh đám. — trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

**VICHY GRANDE-GRILLE**  
**VICHY HOPITAL**

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ**  
**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoạn thì dễ tiêu hóa

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình đơn nước xit

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.

1. Sơ khai nước nhàn.  
2. Đại nhà Ngô tại Nguyễn.  
3. Đại Nguyễn tại Đại pháp.

Mua mỗi cuốn 0 \$ 25  
Tiền gởi 0 \$ 02

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC.** — Đây nhiều món rất khéo, bìa và đẹp.

Giá 0 \$ 40  
Tiền gởi 0 \$ 02

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**MẸO BẢNG CHỦ QUỐC-NGŨ**, được thầy MORRAN, diễn dịch, được thầy tuấn theo việc này để nên chọn sách của ông LARIVE và PIERRE mà dịch ra.

Giá 1fr. 80  
Tiền gởi 0 \$ 08

**HÀNG DE LA POMMERAYE**  
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huế-lệ, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn incandescence lửa rất sáng, giấy-chì sang-hen, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quốc-khách chờ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vâng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như danh lòng giá cả như định làm thì ưu phi-lộ của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương

Thuốc chữa bệnh đi ta là  
riệu bạc hà,  
(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà

**Ricqlès**

vào rồi uống thì chừ được  
việc đi ta và giức đầu  
mấy sốt.



茲有夷列薄荷水主治  
為症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm



SCHNEIDER  
SAIGON

Mức. — Day

0 5 25  
0 0 2SCHNEIDER  
SAIGON

Mức. — Day

0 5 40  
0 0 4SCHNEIDER  
SAIGONUỐC-NGŨ, đư  
ợc thầy thuốc  
chỉ ông LARIVE và1fr. 80  
0 5 08

茲有夷  
症及溫  
熱頭痛  
甚是一  
水主  
治

án-sĩ nhứt hạng  
ard, Saigon.

văn giùm

## TRÌNH

CÙNG CHÚ VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐĂNG TƯỢNG

# TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LÔP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LÔP)

Vị nào biết xài thuốc  
hút đến ưa dùng thứ  
thuốc CÀ-LÔP lắm vì :  
một là giá rẻ lắm, hai  
là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LÔP  
dùng nhiều tay bác-sĩ  
thạo nghề dọn thuốc  
mà chọn lựa những  
lá thuốc nhứt hảo hạng  
hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ  
càng như vậy thì mùi  
nó dịu ngọt, không ngạt  
cổ, chẳng phạt tí và lại  
làm cho miệng lưỡi  
được THƠM-THO, IM-  
MÁT. Bởi thuốc này  
tinh anh và tuyển soạn  
lắm nên mới được như  
vậy.

**THUỐC GLOBE (Cà-lôp)**  
này, vì tánh tình hảo, thiết  
là một VỊ-GIẾT-TRÙNG qui  
lạ, nó tảo trừ các con tê-vi  
trong miệng mình. Hễ dùng  
nó thường cũng như mình  
để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chú-vị ưa dùng  
thuốc điều đều hiểu rõ từ  
ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-  
lôp) tràn qua Đông-dương  
đền nay đã hơn hai chục  
năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU  
ĐAU CÙNG GÓI :

**THUỐC GÓI GLOBE**  
(Cà-lôp)

**THUỐC ĐIỀU GLOBE**  
(Cà-lôp)

Phân bán thuốc rời  
hay là thuốc vắn thì  
phải dùng giấy mà gói  
bao.

Vậy nếu những bao  
ấy mà huê dạng mắc  
tiền thì tự nhiên cái ruột  
trong phải là thứ rẻ  
đặng có thừa trừ cho  
vừa cái giá.

Thuốc là đầy bao rất  
đơn sơ, chẳng lộn mảy  
đồng, cho nên ta có thể mà  
chọn thứ thương hạng.

Cách bao gói đơn sơ của  
ta đây làm cho ta lẩn đặng  
thuốc tốt chứ không phải  
bán giấy hay là bán hình  
chỉ.

**DENIS FRÈRES**  
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi  
ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



**DIA HÁT AN-NAM  
BẮC-KỲ  
CAO-MÊN  
KHÁCH, LANGSA, vân vân**



**DIA CỤ SẼ ĐỔI DIA MỚI ĐƯỢC**

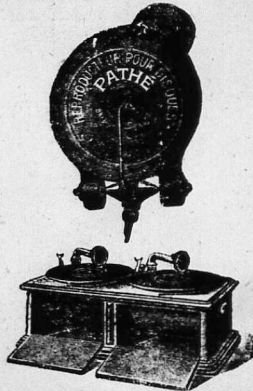
Xin hỏi cách thức

NƠI HÀNG

**Berthet, Charrière và Công-Ty**

ở đường Kinh-lập, môn bài số 68

✦ ✦ SAIGON ✦ ✦



Phải nài cái nhãn hiệu DISCOBOL  
trên các máy-nói Pathé,  
ấy là thiết hiệu  
lò chế tạo các máy ấy.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

**QUINA-LAROCHE**  
THUỐC RƯỢU (CÓ CỐT RƯỢU NHỎ)

**CƯỜNG TRĂNG, BỒ HUYẾT, GIẢI NHIỆT**

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkikyna  
(uống, đỏ, ấm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các  
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkikyna.  
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhiệt, ẩm  
thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

đứng mà trờ huyết suy nhược, bạch chứng, cũng bỏ được,  
những người bệnh lâu lâu mới mạnh, vân vân

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Salgon. — F. H. SCHNEIDER

Certifié authentique. Confiance au timbre

Vu pour légalisation de la signature  
de M.

Salgon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

**HÃY HỎI  
THỨ HỘP QUỆT  
HIỆU NÀY**



**LÀ THỨ TỐT  
HƠN CÁC THỨ  
KHÁC**

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER



# TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

## 新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỲ SOẠN

### Les deux chèvres

Dès que les chèvres ont brouté,  
Certain esprit de liberté  
Leur fait chercher fortune : elles vont  
en voyage  
Vers les endroits du pâturage

Les moins fréquentés des humains.  
Là, s'il est quelque lieu sans route et  
sans chemins,  
Un rocher, quelque mont pendant en  
précipices,  
C'est où ces dames vont promener  
leurs caprices,  
Rien ne peut arrêter cet animal grim-  
pant.

Deux chèvres donc s'émancipant,  
Toutes deux ayant patte blanche,  
Quittèrent les bas prés, chacune de sa  
part :  
L'une vers l'autre allait pour quelque  
bon hasard.  
Un ruisseau se rencontre, et pour  
pont une planche.  
Deux belettes à peine auraient passé  
de front

Sur ce pont :

D'ailleurs, l'onde rapide et le ruisseau  
profond  
Devaient faire trembler de peur ces  
amazones.  
Malgré tant de dangers, l'une de ces  
personnes  
Pose un pied sur la planche, et l'autre  
en fait autant.  
Je m'imagine voir, avec Louis le  
Grand,

Philippe Quatre qui s'avance  
Dans l'île de la Conférence :  
Ainsi s'avancèrent pas à pas,  
Nez à nez, nos aventurières,  
Qui, toutes deux étant fort fières,

### Truyện hai con Dê-cái

Khi nào dê đã ăn no,  
Thì dê hay thích tự-do chơi bời.

Đi tìm những chốn xa khơi ;  
Những vùng khuất nẻo, những nơi  
vắng người.

Núi cao cây cỏ tốt tươi ;  
Dưới khe sâu thẳm, đá đôi ba hòn.

Các cô đến đó nhảy bon.

Chẳng ai ngăn được dê non chạy  
quàng.

Một hôm dê cái hai nàng,

No nê bỏ nội cỏ vàng di dong.  
Hai bên bờ suối nước trong,  
Tinh cờ đấu lại đi cùng tới bên.

Có cầu nho nhỏ bắc trên,

Đôi cây họa mới đi chen nhau vừa.

Dưới khe dòng nước chảy bừa,

Đứng trên nom thấy nghĩ mà ghé  
thay l.

Nhịp cầu tấm ván lung lay,

Vậy mà dê nọ bước ngay một dẫu.

Dê kia nào có hãi dẫu,

Đưa chân cũng bước dẫu cầu bên kia.

Thoát coi nào có khác chi.

Vua Pha-nho với vua Louis hội-dong.

Hai nàng bước một thông dong

Giữa cầu thoát đã đi cùng tới nơi.

Kiều-càng ai lại nhường ai :

Cũng nói dáo dè cũng vai anh-hùng.

### HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

#### O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni  
và giày langsa đủ thứ

### CÁO BẠCH

Ông O. Langlois, chủ nhà hàng bán  
nón, giày ở đường Catinat số 185, kính  
cho quý-khách Lục-châu dặng rõ :

Vi trong lúc này khó mua đồ bên Đại-pháp  
nên những nón casques — nón rơm — nón  
ni và giày trừ lại hàng càng ngày càng hẹp.  
Vậy như quý-khách ai muốn mua các vật  
đó mà dùng trong ngày xuân như thì phải  
lo mà mua trước, chứ có để cận ngày sợ e  
có hụt chàng.

Như tôi tôi đã tỏ ra trong nhứt báo này kỳ  
trước, giá tôi bán-tính theo tiền « francs » và  
sòng theo giá bạc kho nhà nước lúc này, giá  
biến trong cuốn « catalogue » của tôi mỗi  
trăm phụ trội mười phần.

Theo các điều kể trên này, thì catalogue  
không lẽ gửi dặng cho quý-khách.

### TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Amis et amis)



Chưa vì muốn cho trong nhà có  
một thứ rượu mà dùng trong lúc  
đau rét, hoặc nóng lạnh, vì vì  
không dùng tiêu, thì hãy mua rượu  
Rhum mận ở rượu thiện hạ rất  
thương bá lợi lợi hơn các thứ  
rượu rhum khác

Mấy coi cho kỹ kéo làm thứ giá,  
hãy nài cho phải, cái ve có dán  
nhân trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

### LỜI KHUYÊN

(Amis et amis)

Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc  
ô nhiễm, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ  
vào thuốc ấy một cách kỳ lạ, đến đôi  
hàng còn một chút nhưa nào trong đó, nên  
ai nọ dẫu dẫu không hề bình hoan. Bởi đó  
trong chữ-lớn ai mà biết lo ngừa bình hoan  
này sợ đau chùng mẩy người ghê thuốc  
trong bì, thì hãy mua thuốc điều Diva mà  
dùng thêm thuốc khác

Có bán trong các tiệm hàng xén và  
quán cà.é.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm



Dọn tại nước  
Langea,  
Dùng sữa  
thương hàng  
trong hoàn cầu,  
vân vân.  
Sức khỏe,  
Mạnh mẽ, vân  
vân.  
Sữa đặc Nor-  
mand hiệu La  
petite fermière  
dọn tại tỉnh  
Normandie  
trong Béo Val-  
lée de Bray dọn  
một cách rất kỹ  
cang, tuy làm  
ra đặc mà lành  
chất hủ còn

như sữa tươi sạch. Bò xứ Normand  
lành, sinh sản sữa thượng hạng và  
qui hơn trong c...



Thuốc vắn  
này đã to mà  
lại chắc, dọn  
cho người  
biết thuốc  
dùng.

Xin hỏi  
kiều tại hãng  
Berthet,  
Charrière  
và Công-ty.

« Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.—Hút nó chẳng hề khó cò, mùi thơm lừ  
cho khoái cả con người.  
Phải nói cho có cái kỳ tên và dấu hoa-thị đó tức kêu  
Mắt đầu treffe.



Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tĩnh-tân-văn** giùm

Vers le milieu du pont ne se voulurent pas  
L'une à l'autre céder. Elles avaient la gloire  
De compter dans leur race, à ce que dit l'histoire,  
L'une, certaine chèvre, au mérite sans pair,  
Dont Polyphème fit présent à Galatée;  
Et l'autre, la chèvre Amalthée.  
Par qui fut nourri Jupiter.  
Faute de reculer, leur chute fut commune.  
Toutes deux tombèrent dans l'eau.

Cet accident n'est pas nouveau  
Dans le chemin de la fortune.

LA FONTAINE, Fables.

Cò nầy cày cháu nhà tòng.

Dê nhà Bạch-lý là ông sáu đời.

Con giống cháu giống phải chơi!

Cò kia khi ấy tức thời nghĩ ra:

Tổ tiên ngũ-dại nhà ta  
Là dê Tô-vũ ông cha kể truyền.

Cũng là cháu phụng con tiên  
Hai cò cùng rấn bước trên nhịp cầu.

Nào ai nhượng bước ai đâu;  
Ganh nhau cho đến đầm đầu xuống

Cầu nầy chẳng những chuyện dê.  
Bước đường danh lợi người đi cũng

NGUYỄN-VĂN-VĨNH, diễn nôm.

## LÀM CON PHẢI HIẾU (Piété filiale)

Bài thứ hai-mươi-mốt

Ông Nguyễn-trình-Hoàng, người  
huyện Nghi-lộc, thuộc về đất Nghệ-an,  
con nhà nghèo, tính rất hiếu,  
thường cứ già gạo mà nuôi cha mẹ,  
khi thông thả thì lại học.

Niên hiệu Tự-đức năm đầu, thi  
đậu cử-nhơn; cha mẹ ông ấy đều  
nổi nhau mà mất, trong 5, 6 năm  
trời, ông ấy giữ tang, đều là hết lễ,  
ai nấy cũng lấy làm khen.

Khi đã hết tang rồi, ông ấy quyết  
chỉ không làm quan nữa. thường bảo  
con rằng: « Làm quan là cho nặng  
nuôi cha mẹ, nay cha mẹ đã mất, còn  
phải nuôi ai, thả là yên ở nhà cho  
đến trọn đời thì thôi.»

Từ đó ông ấy ở nhà dạy học, có  
làm một cái truyện gọi là « Sĩ-nông-  
canh-độc » bằng tiếng quốc-ngữ. Năm  
nào đến tháng hai thì cũng hội dân  
lại, mà giảng thuyết những bài ấy,  
bởi thế mà trong làng ông ấy phong  
tục càng tốt, văn học càng nhiều.

Làng ông ấy ở nơi đất cát xưa nay  
vẫn là không cày cấy được, cả làng  
cứ phải đi làm nghề thợ cưa. ông ấy  
chia phần đất ra cho dân, bắt dân  
phải đào những đất cát đó đi, trong  
k hoảng vài năm thành ra ruộng tốt;

cho đến cầu quán đường sá trong  
làng cái gì cũng là sửa-sang lại cả,  
bởi vậy đầu đầu nghe thấy cũng là  
khen ngợi

Quan Tổng-đốc Nghệ-an là ông Võ-  
trọng-Bình nghe tiếng đến nhà ông  
ấy mà khuyên ra làm quan.

Ông ấy thưa nói rằng: « Cao thì  
chẳng ai cho làm, thấp thì chẳng làm  
làm gì, chỉ có khoai ngọt dưa đắng  
thì tôi làm được... »

« Nếu ở nhà, cày ruộng mà năm nào  
cũng nộp thuế cho vua, hà tất  
làm quan làm gì? » Ông ấy khi mất  
68 tuổi. Việc ấy chép ở Đại-nam-liệt  
truyện.

Cây lạng mà gió không ngừng,  
Con mong hiếu-đường mà thân  
không chờ.

Xưa nay ai đọc đến câu ấy  
mà chẳng lấy làm thương cảm bởi  
có ấy mà ông Nguyễn-trình-Hoàng  
không muốn làm quan vậy.

Tuy thế ông ấy không chịu làm  
quan, mà lấy lễ nghĩa dạy bảo, mà giáo  
hóa cho làng, làm ruộng nộp thuế  
mà cũng cho nước, thì cũng là ích  
lợi cho khắp mọi người; mới biết  
rằng những người có công nghiệp ấy,  
không phải hết thầy lỗi ở những  
người làm quan, mà thường hay bởi  
ở những người giữ hiếu vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

GIA

Cách g  
thiếu nh  
nói ở bà  
là chưa  
thương n  
Giáo-d

thiện-tự  
lần lần  
cái ác-n  
mà sữa  
thiên-lư  
cho nó t

Song c  
nên ho  
cang n  
chấp nh  
Khi c  
ra ngo  
đôi mu  
phải lư  
người.  
những t  
sao trên  
cái t  
Bên A  
chơi, c  
ích cho  
trưng k  
để n  
ngồi d  
cái đó t  
độc-l  
tự-tr  
là đườ  
Tôi c  
con, kl  
như h  
còn k  
Nhữ  
chiu c  
con n  
cha c  
mình r  
người.  
mình p  
tam-bà  
lại s  
lâm s



## GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

(Education familiale)

### CHƯƠNG THỨ BA (tiếp theo)

Cách giáo-dục ở trong nhà, còn thiếu những điều gì, thì chúng tôi đã nói ở bài trước rồi, nhưng vậy cũng là chưa được hết, còn một cái tệ thường mà chịu con nữa.

Giao-dục thì phải theo cái tánh thiện tự-nhiên của đứa con, mà mở lần lần cho nó, nếu nó có một cái ác-niệm gì, thì phải lấy oai-lực mà sửa lại liền, chớ đừng mất cái thiên-lương của trời đã hàm sanh cho nó trước.

Song oai-lực ấy cũng phải có dựa nên hoan nên cấp có dựa nên cang nên nhu, chớ cũng đừng nên chấp nhứt.

Khi con nít nó còn tánh ham muốn, ra ngoài đường thấy vật chi cũng là đòi mua cho được, nhưng cha mẹ phải lựa cái có ích cho thân trí con người, sẽ cho nó chơi, đừng như những thói người ta, con nó muốn sao trên trời cũng phải lấy, đó là một cái tệ chịu con.

Bên Âu-châu những đồ cho trẻ nó chơi, cái thì ích cho thể-dục, cái thì ích cho trí-dục, đơn cử như một cái tượng kia làm ra dưới nặng trên nhẹ, để nằm làm sau nó cũng lồm cồm ngồi dậy, kêu là Bất-đạo-ông (lật-đật) cái đó thật là làm cho con trẻ có tánh độc-lập, tánh nhẫn-nại, tánh tự-tôn tự-trọng ngay sau thì ích lợi biết là dường nào.

Tôi coi thiên hạ nhiều người chịu con, không dám động chỉ đến, qui như hột châu đề trên tay, vậy thì còn kể chi giáo-dục là gì nữa.

Nhứt là tánh người mẹ thường hay chịu con hơn là cha, thấy nhiều đứa con nít chơi thiệt là đại dột bậy bạ, cha có đánh mẹ lại bình. Hoặc con mình ra đường đánh lộn với con người, mẹ thấy vậy, chẳng biết con mình phải hay quấy, tức thì nổi ngay tam-bành lên mà hăm hăm chạy lại nhà cha mẹ đưa kia mắng vốn, làm sanh chuyện con nít mich lòng

người lớn, mắng nhau mây tao mi tớ, nhiều tiếng nghe thiệt là vô nghĩa lý.

Đứa con thấy nó đòi gì được nấy muốn sao được vậy, mẹ thương chịu ý con, thì lại càng được với đòi tiền, có cả đòi thịt, hồi nhỏ chẳng dạy, lớn thành buồng lung, nào là trà-dinh tửu-dĩm, yên-thất đồ-trường, cha mẹ có dặn bảo, thì cậu con liều trừng ngay hai con mắt lên như đức Phật Kim-cang.

Thương ôi! chịu con mà thành nổi phá-gia, lúc đó đâu có biết ăn năn, thì sự cũng đã rồi. Cho nên thiệt là người biết thương con, thì phải dạy ngay từ lúc anh-hà mới được. Muốn cho con làm người thành-hiền hào-khiet, thì người mẹ phải có cái kiến-thức như mẹ ông Mạnh-tử, có cái oai-ái như mẹ ông Trung-giang-dăng-Thọ, mới dạy nên ông Mạnh-tử làm bậc thánh hiền, và ông Đổng-thọ làm người hào-khiet được. Các bà ôi! Xin phải noi theo đó mà dạy con.

Còn sự thiếu nữa, là không có nghiêm định thì giờ hảo, và gặp việc không biết cách nhon việc mà dạy con, thậm chí không biết cái gì kêu là giáo-dục, chỉ biết con khát thì cho uống, đói thì cho ăn mà thôi.

Than ôi! Cuộc đời như vậy, nên sách gia đình giáo dục này làm ra để làm nước công đức ở nhà đương-liều của nhà Phật, mà tưới cho đại-thiên thế-giới sao được.

(Còn nữa)

Lê Đức.

## SƯ-PHẠM HỌC KHOA

NAM SƯ (Tiểu học)

Bắc-kỳ soạn

Thánh-tôn lại bắt các vương hầu, phò-mã phải chiêu tập những người đói nghèo lưu-lạc để khai-khẩn hoang điền làm trang bộ (Trang điền có từ đây).

Nước tuy được yên, nhưng việc giao thiệp với Tàu một ngày một khó thêm. Đói bấy giờ Mông-cổ đã đánh được nhà Tống rồi chỉ chực lấy nước An-nam, nhưng vì trước tướng Mông-

cổ đã đánh thua một trận, và trong nước Tàu cũng chưa được yên, cho nên vua Mông-cổ muốn dụng kế dụ vua An-nam sang hàng phục để khỏi dùng can-qua. Vậy cứ vài năm lại cho sứ sang thách nhiều điều nọ điều kia, và dụ vua An-nam sang châu, nhưng vua ta cứ nay lần mai lữa, không chịu đi. Sau nhân dịp Thái-Tôn nhường ngôi cho Thánh-tôn, vua Mông-cổ cho sứ sang phong vương cho Thánh-tôn, và không bắt nước Nam đòi áo mũ và chánh-trị, nhưng định cho ba năm phải một lần cống. Mà lẽ công thì phải chọn nho-sĩ, thầy thuốc, thầy bói, thầy toán số và thợ thuyền mỗi hạng ba người với các đồ sản-vật như là sừng-tê, ngà-voi, đồi-mồi châu báu và các vật lạ Mông-cổ, lại đặt quan Đạt-lê-hoa-xích (tiếng Mông cổ, tức là quan Chưởng-ấn) để đi qua trị các châu quận nước Nam.

Ý Mông-cổ muốn biết nhân-vật tại sản nước Nam ta có những gì, và học-văn xảo-kỹ ra làm sao, để liệu đường đánh lấy cho tiện. Và tuy rằng quyền chánh-trị vẫn để cho vua nước Nam, nhưng đặt quan giám-trị để lần lần lập thành Bảo-hộ.

Thánh-tôn bề ngoài thì vẫn chịu thần-phục, nhưng trong bụng cũng biết rằng Mông-cổ có ý đánh lấy nước mình, cho nên cứ tu binh dụng võ để phòng có ngày tranh-chiến. Vậy tuyền dinh tráng các lộ làm lính, phân quân ngũ ra làm quân và đó; mỗi quân có 30 đồ, mỗi đồ có 80 người, bắt phải luyện tập luôn.

Năm Bình-dần (1266) nhân có sứ Mông-cổ sang, Thánh-tôn sai quan sang Tàu đáp lễ và xin đừng bắt nho-sĩ, thầy bói và các thợ thuyền sang cống. Vua Mông-cổ cho, nhưng bắt chịu 6 điều khác:

- 1° Vua phải thân vào châu;
- 2° Vua phải cho con hay là em sang làm tin;
- 3° Biên sổ dân sang nộp;
- 4° Phải chịu việc binh dịch;
- 5° Phải nộp thuế má;
- 6° Vẫn cứ đặt quan giám-trị.

Vua An-nam cứ lần-lữa không chịu. Đến năm Tân-mùi (1271) vua Mông-cổ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn-giùm

án giùm

cải hiệu Đại-nguyên, rồi cho sứ sang dụ Thánh-tôn sang châu, nhưng Thánh-tôn cáo bệnh không đi.

Năm sau, Nguyên-chủ cho sứ sang tìm cột đồng-trụ của Mã-Viện trông ngày trước, nhưng Thánh-tôn sai quan sang nói rằng: cột ấy lâu ngày mất đi rồi, bây giờ không biết đâu mà tìm nữa. Việc ấy phải bỏ.

Đến năm Ất-hợi (1275) Thánh-tôn cho sứ sang Tàu nói rằng: nước Nam không phải là nước mừng mán mà đặt quan giám-trị, xin đòi quan Đạt-lô-hoa-xích làm quan Dân-tiến-sử. Vua nhà Nguyên không cho, lại bắt theo 6 điều đã định trước. Từ đó vua Nguyên thấy dụng mưu không được, định ý cử binh sang đánh nước Nam, sai quan ở biên giới do thám địa-thể nước ta. Bên An-nam cũng đặt quan phòng bị.

Nhưng đến năm Đinh-tý (1276) Thái-thượng-hoàng mất ở Thiên trường phủ (tức là làng Tức-mặc), đến hai năm sau (1278), Thánh-tôn nhường ngôi cho Thái-tử Khâm, rồi về ở Thiên-trường làm Thái-thượng-hoàng.

Thánh-tôn trị vì được 21 năm, làm Thái-thượng-hoàng được 11 năm thọ được 51 tuổi.

### TRẦN-NHÂN-TÔN (1279-1293)

*Giặc Mông-cô.* — Thái-tử Trần-Sâm lên ngôi, hiệu là Nhân-tôn.

Nhà Nguyên nghe tin Trần Thái-tôn mới mất và Thánh-tôn nhường vị, liền sai Lê-bộ thượng-thor là Sài-Thung sang sứ, đi tự Giang-lăng (Hồ-bắc) qua Ung-châu (Quảng-tây) rồi sang nước Nam, chờ không đi qua tỉnh Vạn-nam như các sứ thần trước.

Sài-Thung đến kinh-thành, lên mặt kiêu ngạo, cỡi ngựa đi thẳng vào cửa Dương-minh, rồi cho người đưa thư vào trách Nhân-tôn rằng: « Sao không xin phép Thiên-triều, mà dám tự lập, vậy phải sang châu Thiên-triều Hoàng đế mới xong ». Nhân-tôn sai quan đại-thần ra tiếp, Thung không thèm đáp lễ; vua bầy yến mời. Thung không thèm đến. Đinh-thần An-nam ai cũng lấy làm tức giận, nhưng không sao được.

Sau vua phải đặt yến ở điện Tập-

hiển, mời mãi nó mới đến. Đường khi uống rượu, Nhân-tôn bảo Sài-Thung rằng: « Quả-nhân xưa nay sinh trưởng ở trong cung, không quen phong thổ, không thể nào đi được ».

Được mấy ngày rồi Sài-Thung về nước. Nhân-tôn sai sứ đi đem thư sang Tàu nói không thể sang châu được. Nguyễn-triều thấy vua An-nam không vào châu, cứ đưa thư sang nói thoái thác ra việc nọ việc kia ý muốn cắt quan sang đánh, nhưng Nguyên-chúa chưa quyết.

Năm Nhâm-ngọ (1282) Nguyên-chúa lại cho sứ sang dụ rằng: « Nếu Nam-quốc-vương không sang châu được thì phải đưa vàng ngọc sang thay, và phải nộp hiền sĩ, thầy-âm-duơng, bói toán, thợ khéo, mỗi hạng hai người ».

Nhân-tôn sai người chú-họ là Trần-di-Ái và Lê-Tuân Lê-mục sang sứ Nguyên thay cho mình. Nhưng Nguyên-chúa không bằng lòng, định ý chiếm giữ quyền cai trị nước Nam, bèn giáng chỉ lập tòa Tuyền-phủ-tư, sai quan sang đặt lieu thuộc đề giám trị các châu huyện, quan nhà Nguyên sang, Nhân-Tôn không nhận, đuổi về Tàu.

Nguyên-chúa thấy vậy, giận lắm, lập ngay Trần-di-Ái làm Nam-quốc-vương, phong cho Lê-Mục làm Hàn-lâm học-sĩ, Lê-Tuân làm Thượng-thor-lĩnh, và sai Sài-Thung dẫn 1.000 quân đưa bọn ấy về nước.

Trần-di-Ái thấy Nguyên-chúa phong cho cũng nhận, đưa về cũng về; chắc trong bụng cũng bàn la chuyển nầy nhờ sức Mông-cô, may việc xong ra thì được làm vua, nhưng bằng không xong, thì đổ cho là Nguyên-chúa bắt ép, vì thế mới theo Sài-Thung về nước.

Sài-Thung đưa bọn Trần-di-Ái đến gần cõi Nam-quan, có tin phi báo về kinh đô. Nhân-tôn liền sai tướng dẫn một đội quân lên đón đường đánh bắt lũ nghịch thần, Sài-Thung bị tên bắn mù mắt một mắt, trốn chạy về Tàu được, còn lũ Trần-di-Ái bắt về chịu tội.

Nguyên-chúa thấy Sài-Thung bị thương chạy về, tức giận, sai Thái-tử là Thoát-Hoan làm Trần nam-vương, cùng với bọn Toa-Đô, O-mã-nhi dẫn 50 vạn quân giả tiếng mượn đường

đi qua nước Nam sang đánh Chiêm-thành.

Quan trấn thủ Lạng-son do thám được tin ấy, sai người về kinh báo phi báo. Nhân-tôn ngự thuyền ra sông Bình-than (thuộc về huyện Chi-linh), tỉnh Hải-duơng) để hội các vương hầu bách quan lại nghĩ kế chống giữ.

Các quan, người thì nói nên để cho quân Nguyên mượn đường, người thì bảo nên đưa đồ sang cống xin hoàn binh, duy chỉ có Trần-quốc-Tuân và Trần-khánh-Dư quyết xin đem quân phòng giữ các nơi hiểm yếu, không cho quân Mông-cô sang nước Nam. Nhân-tôn nghe lời ấy. Đến tháng mười năm Quý-mùi (1283) phong cho Hưng-đạo-vương là Trần-quốc-Tuân làm Tiết-chế thống-lãnh mọi quân đề cự địch với quân Mông-cô.

Qua tháng tám năm Giáp-thần (1284) Trần-quốc-Tuân truyền lệnh cho các vương hầu hội hết quân-sĩ tại bến Đông-bộ đầu để điểm-duyệt. Quân thủy và quân bộ cả thấy được hơn 20 vạn.

Quốc-Tuân truyền lệnh cho các tướng-sĩ rằng: « Bôn-chức phụng mạng thống-dốc quán-sĩ ra phá giặc. Các vương-hầu và các tướng-sĩ, ai nấy phải cần giữ phép tắc, đi đâu không được nhiều dân, và phải đồng lòng hết sức đánh giặc, chớ thấy thua mà ngã lòng, chớ thấy được mà tự kiêu, việc quân có luật, phép nước không thân, các người phải giữ ». Xong rồi sai Trần-binh Trọng đưa quân đi đóng đồn ở trên sông Bình-than, Trần-khánh-Dư đem quân ra giữ mặt Vạn-dồn (thuộc Quảng-yên), còn các tướng thì chia ra đóng các nơi hiểm-yếu. Trần-quốc-Tuân tự dẫn đại-quân đóng ở Vạn-kiếp (thuộc về Hải-duơng) để tiếp ứng cho các nơi.

Được ít lâu Nhân-tôn nghe tin về báo rằng quân Mông-cô hội tại Hồ-Quảng samm sửa kéo sang Mặt Lạng-son. Vua có ý lo quân ta không địch nổi, bèn sai sứ mang đồ lễ sang Tàu, xin Nguyên-chúa hoãn binh, để thương nghị lại.

(Còn nữa.)

TRẦN-TRỌNG-KIM.



HÀNG MẶT MẬT  
LỤC TÍNH TÂN VĂN

TAI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Noredom  
SAIGON

**Lectures Françaises**

Ông **CARRERE**  
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-  
sa sẽ khai cho đến lúc thành  
trị bây giờ, sau hơn một trăm  
bài đủ các thứ chuyện khoa  
ngôn ngữ.

Giá..... 1\$00  
Tiền gửi..... 0 10



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LÀ BÓT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đẳng, chủ tiệm là **G. RENOUX**

Nhứt hàng báo-tê-sư, Saigon, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

**LỜI RAO RÁT TRONG HẸ.** — Bót hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa  
nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

**CÓ MỘT MÌNH NHÀ NAY CÓ QUYỀN**  
**THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY**  
**TẠI THÀNH St-Étienne**

Mà thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
**SAIGON**

**Có Bán SÙNG**

đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.**

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Noredom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỆU**, ông P. Trương-vinh-Ky

in tại rồi.  
Không hình 1\$00  
Có hình 2 00  
Tiền gửi 0 10

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Noredom. — SAIGON

Bà các **KIỆU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỮ**  
và đã khéo, và **THỢ VẪM**; để in sách, thơ,  
cũng thiệp vào văn. Kiểu cách nào đều làm  
đúng hết.

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Noredom. — SAIGON

**NỮ-TÁC**, ông P. Trương-vinh-Ky in tại rồi.  
Sách để dạy cho bà con gái. Ai cũng biết danh  
tiếng ông đức. Bấy nhiêu mà coi thì rõ.

Giá 0\$35  
Tiền gửi 0 04



# SAIGON · THƯỢNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỰT HẠNG BẢO TẾ SỰ, NGANG RÁP HẠT LANGSA

Tiệm cũ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

**Tiệm này có cữ và to hơn hết các tiệm trong quán hạt**

*Quốc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

## BẮT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp ảnh, được bào, đồ bộ rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chất, ấu nhĩ khoa, thị-giác và cực-chuẩn-tức-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Hương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ may làm thuốc hoàn thuốc tề, Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bộ rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiện là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 245 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nấp tại tòa cầu chứng y theo luật.

**Hãy viết thư mà xin sách được-linh-học-biên-bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách nói giá cả đồ chụp hình.**